

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CÁC NĂM TRƯỚC
Phụ lục kèm theo Công văn số 09/KTNN-TH ngày 05/01/2023 của Kiểm toán nhà nước

111.665.797.437

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Tổng cộng (1+2+...)								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	655.253.686.799	40.264.370.460	216.305.894.264	160.905.867.886	237.777.554.189	(120.971.992.669)	534.281.694.130	9.692.235.807
						C		-	
I	Năm kiểm toán 2021								
	Niên độ được kiểm toán 2020								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	141.172.825.939	12.438.184.548	21.113.303.168	17.217.365.557	90.403.972.666	(6.653.109.440)	134.519.716.499	6.677.569.458
1	Đoàn kiểm toán Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	337.540.000	168.831.000		85.234.000	83.475.000	-	337.540.000	-
1.1	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	337.540.000	168.831.000		85.234.000	83.475.000		337.540.000	
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	80.242.704.438	6.793.874.815	21.061.681.365	710.027.044	51.677.121.214	(1.973.307.668)	78.269.396.770	3.239.193.830
2.1	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	49.707.483		49.707.483			(24.607.483)	25.100.000	
2.2	Cục Sở hữu trí tuệ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.239.193.830	12.193.830	3.227.000.000				3.239.193.830	3.239.193.830
2.3	Dự án Xây dựng phòng chuẩn đo lường cấp 2 tại Trung tâm Hạt nhân thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	15.525.161			15.525.161			15.525.161	
2.4	Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	4.676.378.365	1.950.927.025	2.725.451.340				4.676.378.365	
2.5	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	249.100.185		249.100.185			(249.100.185)	-	
2.6	Trung tâm Đo lường Việt Nam (giai đoạn 2)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	538.539.989			403.303.913	135.236.076		538.539.989	
2.7	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 1							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	870.121.856		870.121.856				870.121.856	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	$1=2+3+4+5$	2	3	4	5	6	$7=1+6$	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	537.492.074				537.492.074	(537.492.074)	-	
4	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.958.732.918	1.738.143.355	51.621.803	168.967.760	-	(1.907.111.115)	51.621.803	-
4.1	Dự án Đầu tư xây dựng hạng mục công trình Khối Giảng đường II (GDQP.A3) Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	168.967.760			168.967.760		(168.967.760)	-	
4.2	Khoa Y							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	29.020.000	29.020.000				(29.020.000)	-	
4.3	Khu Công nghệ Phần mềm							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	62.878.293	62.878.293				(62.878.293)	-	
4.4	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	155.714.193	155.714.193				(155.714.193)	-	
4.5	Trung tâm Quản lý Ký túc xá							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	201.943.039	201.943.039				(201.943.039)	-	
4.6	Trường Đại học Bách Khoa							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	313.083.060	313.083.060				(313.083.060)	-	
4.7	Trường Đại Học Công Nghệ Thông Tin							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	53.457.116	53.457.116				(53.457.116)	-	
4.8	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	206.651.989	206.651.989				(206.651.989)	-	
4.9	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	41.338.000	41.338.000				(41.338.000)	-	
4.10	Trường Đại Học Kinh Tế - Luật							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	189.907.330	189.907.330				(189.907.330)	-	
4.11	Trường Đại học Quốc tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	409.593.788	409.593.788				(409.593.788)	-	
4.12	Văn phòng Chương trình Tây Nam Bộ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	51.621.803		51.621.803				51.621.803	
4.13	Văn phòng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	36.458.073	36.458.073				(36.458.073)	-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
4.14	Viện Môi trường và Tài nguyên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	38.098.474	38.098.474				(38.098.474)	-	
5	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Tiếng nói Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	21.599.882.565	2.474.880.885	-	2.413.387.200	16.711.614.480	(1.525.577.700)	20.074.304.865	2.318.771.794
5.1	Ban Kế hoạch - Tài chính							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	953.165.700			953.165.700		(953.165.700)	-	
5.2	Ban Văn hóa - Xã hội (VOV2)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	41.414.240	41.414.240					41.414.240	41.414.240
5.3	Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.433.466.645	2.433.466.645					2.433.466.645	2.277.357.554
5.4	Dự án Đầu tư trang thiết bị cho Kênh truyền hình Nông nghiệp - Nông thôn (VTC 16)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	4.579.281.980				4.579.281.980		4.579.281.980	
5.5	Dự án Xây dựng Tòa tháp VOV Mễ Trì							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	12.557.322.000			652.145.000	11.905.177.000		12.557.322.000	
5.6	Dự án Xây dựng Trụ sở Cơ quan Thường trú khu vực Miền Trung - Đài Tiếng nói Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	462.820.000			462.820.000			462.820.000	
5.7	Dự án Xây dựng, nâng cấp Tòa soạn trực tuyến của Đài phát thanh Quốc gia							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	572.412.000			345.256.500	227.155.500	(572.412.000)	-	
6	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.208.756.366	1.119.603.834	-	1.089.152.532	-	(552.753.883)	1.656.002.483	1.119.603.834
6.1	Ban Kế hoạch - Tài chính							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.117.700.693	1.117.700.693					1.117.700.693	1.117.700.693
6.2	Dự án Trung tâm sản xuất Mỹ thuật							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	467.572.000			467.572.000		(177.883.469)	289.688.531	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
6.3	Dự án Xây dựng trụ sở và tổ hợp trường quay có khán giả phục vụ sản xuất chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh (giai đoạn 1)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	272.662.000			272.662.000		(25.951.882)	246.710.118	
6.4	Dự án Xây dựng Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	270.309.000			270.309.000		(270.309.000)	-	
6.5	Trung tâm Kỹ thuật Sản xuất Chương trình							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.903.141	1.903.141					1.903.141	1.903.141
6.6	Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại khu vực Nam Bộ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	78.609.532			78.609.532		(78.609.532)	-	
7	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Thông tấn xã Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	142.850.659	142.850.659	-	-	-	-	142.850.659	
7.1	Trung tâm Truyền hình Thông tấn							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	142.850.659	142.850.659					142.850.659	
8	Kiểm toán công tác quản lý các dự án, công trình được đầu tư bằng nguồn vốn đầu tư phát triển; việc quản lý và sử dụng kinh phí đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA giai đoạn 2015-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	26.485.627.357	-	-	12.750.597.021	13.735.030.336	(156.867.000)	26.328.760.357	-
8.1	Cải tạo nhà xe thành phòng làm việc, phòng nghiên cứu và phòng học chuyên đề dành cho người điếc							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	10.855.000			10.855.000		(10.855.000)	-	
8.2	Cải tạo và nâng cấp Nhà để xe thành Trung tâm nghiên cứu thiết bị dạy học và học liệu cho giáo dục mầm non và trẻ khuyết tật							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	42.692.000			42.692.000		(42.692.000)	-	
8.3	Cải tạo, sửa chữa hạng mục nhà đặc thù thư viện, nhà A6 ký túc xá sinh viên và Hội trường đa chức năng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	125.519.707			125.519.707		(15.958.000)	109.561.707	
8.4	Chương trình phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.721.976.000			434.727.000	2.287.249.000		2.721.976.000	
8.5	Đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	72.017.130			72.017.130			72.017.130	
8.6	Đầu tư xây dựng công trình Nhà học và xưởng thực hành khu F1 Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	784.275.000			784.275.000			784.275.000	
8.7	Đầu tư xây dựng công trình Trung tâm khảo thí - Trường Đại học Vinh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.073.305.510			694.082.510	379.223.000		1.073.305.510	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
8.8	Dự án cải tạo, sửa chữa nâng tầng Nhà lớp học 2 tầng - Trường Mầm non thực hành Hoa Sen thuộc Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	303.793.910			152.275.910	151.518.000	(87.362.000)	216.431.910	
8.9	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo thực nghiệm Trường Đại học Xây dựng tại tỉnh Hà Nam - Hợp phần I: Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	305.641.345			305.641.345			305.641.345	
8.10	Dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc dự án Nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	16.092.217.526			7.534.497.410	8.557.720.116		16.092.217.526	
8.11	Dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm học liệu và Giảng đường đa năng - Trường Đại học Thương mại							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	216.790.609			216.790.609			216.790.609	
8.12	Dự án đầu tư xây dựng Nhà điều hành - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	105.946.000			105.946.000			105.946.000	
8.13	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm công nghệ thực phẩm							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.219.091.270			1.219.091.270			1.219.091.270	
8.14	Dự án đầu tư xây dựng Phòng thí nghiệm nghiên cứu thiết kế vi mạch - Trường Đại học Bách khoa Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	7.232.000			7.232.000			7.232.000	
8.15	Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	898.279.333			453.709.113	444.570.220		898.279.333	
8.16	Dự án mở rộng Khu giảng đường và văn phòng làm việc - Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.505.995.017			591.245.017	1.914.750.000		2.505.995.017	
II	Năm kiểm toán 2020							-	
	Niên độ được kiểm toán 2019							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	294.566.343.142	410.894.265	98.259.362.587	49.180.621.747	146.715.464.543	(99.836.137.000)	194.730.206.142	-
1	Kiểm toán việc quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	196.134.519	196.134.519	-	-	-	-	196.134.519	-
1.1	Vụ Kế hoạch - Tài chính							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	196.134.519	196.134.519					196.134.519	
2	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí "Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020.							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.020.413.000	-	81.103.000	-	1.939.310.000	-	2.020.413.000	-

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
2.1	Dự án xây dựng khoa Dân tộc nội trú trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	81.103.000			81.103.000			81.103.000	
2.2	Văn phòng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.939.310.000				1.939.310.000		1.939.310.000	
3	Kiểm toán Dự án Tin học hóa công tác quản lý điều hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và xây dựng công thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	110.000.000	-	-	110.000.000	-	-	110.000.000	-
3.1	Kiểm toán Dự án Tin học hóa công tác quản lý điều hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và xây dựng công thông tin điện tử Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	110.000.000			110.000.000			110.000.000	
4	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mới Cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai; Dự án đầu tư xây dựng mới Cơ sở 2 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	38.307.085.705	-	-	16.006.714.889	22.300.370.816	-	38.307.085.705	-
4.1	Ban Quản lý dự án y tế trọng điểm							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	38.307.085.705			16.006.714.889	22.300.370.816		38.307.085.705	
5	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô (khu vực sân khấu) và Dự án mua sắm trang thiết bị cho Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt - Xô để phục vụ Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	370.982.075			370.982.075	-	(370.982.075)	-	-
5.1	Liên đoàn Lao động Thành phố Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	370.982.075			370.982.075		(370.982.075)	-	
6	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Trụ sở cơ quan của Ủy ban Dân tộc số 349 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	19.700.987.000			23.587.000	19.677.400.000	-	19.700.987.000	-
6.1	Ban Quản lý Dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	19.700.987.000			23.587.000	19.677.400.000		19.700.987.000	
7	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí – Trung tâm thông tin tư liệu và dự án xây dựng Trụ sở Hội nhà báo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.400.813.100			762.184.100	5.638.629.000	-	6.400.813.100	-
7.1	Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Báo chí							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.353.020.000			509.877.000	2.843.143.000		3.353.020.000	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	$I=2+3+4+5$	2	3	4	5	6	$7=1+6$	8
7.2	Văn phòng Hội Nhà báo Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.047.793.100			252.307.100	2.795.486.000		3.047.793.100	
8	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án xây dựng, mở rộng Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức (Nhà Kỹ thuật cao)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.197.985.000			1.197.985.000	-	-	1.197.985.000	-
8.1	Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.197.985.000			1.197.985.000			1.197.985.000	
9	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 các trường Đại học: Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Bách khoa Hà Nội, Ngoại Thương, Cần Thơ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.469.939.023	166.023	311.971.000	-	1.157.802.000	(278.288.023)	1.191.651.000	-
9.1	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.469.939.023	166.023	311.971.000		1.157.802.000	(278.288.023)	1.191.651.000	
10	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	29.117.427.116	-	18.830.145.000	1.422.700.456	8.864.581.660	(21.537.241.145)	7.580.185.971	-
10.1	Dự án Đầu tư xây dựng giảng đường H3, Trường Đại học Xây dựng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	16.873.348			16.873.348			16.873.348	
10.2	Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện trường Đại học Tây Bắc							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	874.040.340			874.040.340			874.040.340	
10.3	Dự án Đầu tư xây dựng Nhà giảng đường sinh viên - Học viện Quản lý giáo dục							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	120.722.122			120.722.122			120.722.122	
10.4	Dự án đầu tư xây dựng Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1 tại phường Long Phước, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	4.871.614.807			411.064.646	4.460.550.161	(411.064.646)	4.460.550.161	
10.5	Học viện Quản lý giáo dục							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.454.720.230		5.071.525.000		1.383.195.230	(6.454.720.230)	-	
10.6	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	912.836.269				912.836.269	(912.836.269)	-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.365.390	50.000	3.315.390			(3.365.390)	-	
12.3	Trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	248.795.000		248.795.000				248.795.000	
12.4	Viện Kiểm định Quốc gia Vacxin và Sinh phẩm y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.627.000.000		3.627.000.000			(3.627.000.000)	-	-
12.5	Vụ Kế hoạch - Tài chính							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	69.346.702.338		69.346.702.338			(30.720.983.367)	38.625.718.971	
12.6	Xây dựng Bệnh viện Tuệ Tĩnh quy mô 100 giường điều trị nội trú thuộc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.451.528.000		833.926.000	617.602.000			1.451.528.000	
12.7	Xây dựng Khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú Bệnh viện E							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	10.586.700.587		546.251.328	10.040.449.259			10.586.700.587	
12.8	Xây dựng Trung tâm khám bệnh và điều trị trong ngày, bệnh viện Bạch Mai							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	39.390.337.000		3.160.645.000	36.229.692.000		(39.390.337.000)	-	
12.9	Xây dựng Trung tâm Ung bướu - Bệnh viện E							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.549.996.000		2.549.996.000			(2.549.996.000)	-	
12.10	Xây dựng, cải tạo nâng cấp Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương - Giai đoạn 2							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	347.184.000		347.184.000				347.184.000	
12.11	Xây dựng, cải tạo, mở rộng Bệnh viện Phụ sản Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.927.538.061		1.927.538.061				1.927.538.061	
12.12	Xây dựng, nâng cấp cơ quan Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	62.452.000		62.452.000			(62.452.000)	-	
12.13	Văn phòng Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.918.864.859		1.918.864.859				1.918.864.859	
13	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	47.241.881.497		14.749.029.689	32.492.851.808		(596.001.000)	46.645.880.497	-

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	$I=2+3+4+5$	2	3	4	5	6	$7=1+6$	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.000.000	3.000.000					3.000.000	
1.4	Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.385.700.287	3.385.700.287					3.385.700.287	
1.5	Viện Nghiên cứu và Phát triển vùng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	544.931.000	544.931.000					544.931.000	
1.6	Viện Ứng dụng công nghệ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	343.551.431		343.551.431				343.551.431	
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.164.835.003	-	-	2.164.835.003	-	-	2.164.835.003	-
2.1	Bệnh viện Chính hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	20.105.100			20.105.100			20.105.100	
2.2	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Cao Bằng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	684.366.000			684.366.000			684.366.000	
2.3	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hưng Yên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	189.100.000			189.100.000			189.100.000	
2.4	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Lâm Đồng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	150.007.903			150.007.903			150.007.903	
2.5	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	622.169.000			622.169.000			622.169.000	
2.6	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	499.087.000			499.087.000			499.087.000	
3	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.061.733.428	932.474.892	129.258.536	-	-	(904.001.438)	157.731.990	-
3.1	Đại học Đà Nẵng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	15.098.000		15.098.000				15.098.000	
3.2	Đại học Huế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	31.255.921	31.255.921				(31.255.921)	-	
3.3	Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	28.473.454	28.473.454					28.473.454	
3.4	Trường Đại học Mô - Địa chất							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	55.960.028	55.960.028				(55.960.028)	-	
3.5	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	330.382.596	330.382.596				(330.382.596)	-	-
3.6	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	30.983.536		30.983.536				30.983.536	
3.7	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	398.698.527	398.698.527				(398.698.527)	-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
3.8	Trường Đại học Vinh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	83.177.000		83.177.000				83.177.000	
3.9	Trường Đại học Xây dựng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	87.704.366	87.704.366				(87.704.366)	-	
4	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	505.753.402	349.313.402	156.440.000	-	-	(311.666.402)	194.087.000	-
4.1	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	194.087.000	37.647.000	156.440.000				194.087.000	
4.2	Trường Đại học Y tế công cộng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	311.666.402	311.666.402				(311.666.402)	-	
5	Đại học Quốc gia Hà Nội và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	551.801.870	51.801.870	500.000.000	-	-	-	551.801.870	25.672.500
5.1	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	26.129.370	26.129.370					26.129.370	
5.2	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.672.500	25.672.500					25.672.500	25.672.500
5.3	Văn phòng Đại học Quốc gia Hà nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	500.000.000		500.000.000				500.000.000	
6	Đại học Quốc gia TP HCM và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	69.342.418	-	-	69.342.418	-	-	69.342.418	-
6.1	Ban Quản lý Dự án Xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	69.342.418			69.342.418			69.342.418	
7	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư tại Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	981.395.973	-	-	981.395.973	-	-	981.395.973	-
7.1	Dự án Nhà học thể chất Học viện Phụ nữ Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	174.946.000			174.946.000			174.946.000	
7.2	Dự án Trung tâm vì sự phát triển phụ nữ khu vực Bắc Trung Bộ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	806.449.973			806.449.973			806.449.973	
8	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư tại Trung ương Hội Nông dân Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.901.273.723	-	-	2.541.065.188	360.208.535	-	2.901.273.723	-
8.1	Đầu tư xây dựng Phân hiệu Trường Cán bộ Hội Nông dân Việt Nam khu vực phía Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	335.658.987			133.859.453	201.799.534		335.658.987	
8.2	Đầu tư xây dựng tòa soạn báo Nông thôn ngày nay							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.764.509.963			1.606.100.962	158.409.001		1.764.509.963	
8.3	Dự án Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Lạng Sơn							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	186.550.000			186.550.000			186.550.000	
8.4	Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm của Hội nông dân tỉnh Vĩnh Phúc							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	29.504.000			29.504.000			29.504.000	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
8.5	Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Đắk Nông							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	57.742.000			57.742.000			57.742.000	
8.6	Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội nông dân tỉnh Hưng Yên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.118.103			1.118.103			1.118.103	
8.7	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ Nông dân tỉnh Cao Bằng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	99.863.000			99.863.000			99.863.000	
8.8	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	33.471.445			33.471.445			33.471.445	
8.9	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Bạc Liêu							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.039.000			6.039.000			6.039.000	
8.10	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Lào Cai							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	29.863.885			29.863.885			29.863.885	
8.11	Xây dựng Trung tâm dạy nghề và Hỗ trợ nông dân - Hội Nông dân tỉnh Sơn La							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	20.703.000			20.703.000			20.703.000	
8.12	Xây dựng Trường Trung cấp nghề Hội Nông dân Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	336.250.340			336.250.340			336.250.340	
9	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	9.038.752.456	1.662.088.111	7.376.664.345	-	-	(60.169.319)	8.978.583.137	-
9.1	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	5.985.044.797		5.985.044.797				5.985.044.797	
9.2	Bệnh viện Hữu nghị							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	117.676.469		117.676.469				117.676.469	
9.3	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	14.684.000		14.684.000			(14.684.000)	-	
9.4	Bệnh viện K							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.931.400	25.931.400					25.931.400	
9.5	Bệnh viện Nhi Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.659.808.871	1.636.156.711	23.652.160				1.659.808.871	
9.6	Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	45.485.319		45.485.319			(45.485.319)	-	
9.7	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.190.121.600		1.190.121.600				1.190.121.600	
10	Trường Đại học Kinh tế quốc dân và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với Trường gd 2016-2018							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.981.703.597	2.981.703.597	-	-	-	-	2.981.703.597	2.981.703.597
10.1	Trường Đại học Kinh tế quốc dân							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.981.703.597	2.981.703.597					2.981.703.597	2.981.703.597

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
11	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	226.009.589	-	-	226.009.589	-	-	226.009.589	-
11.1	Xây dựng khu thuần hóa, bảo tồn sinh vật biển và trưng bày mẫu vật Hoàng Sa-Trường Sa.							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	226.009.589			226.009.589			226.009.589	
12	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	366.558.000	-	-	366.558.000	-	-	366.558.000	-
12.1	Cơ sở nghiên cứu khối các viện nghiên cứu quốc tế thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	366.558.000			366.558.000			366.558.000	
IV	Năm kiểm toán 2018							-	
	Niên độ được kiểm toán 2017							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	33.205.656.387	3.115.921.458	17.451.861.275	12.339.965.209	297.908.445	(1.149.172.805)	32.056.483.582	-
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2017 và Chuyên đề việc quản lý sử dụng nguồn vốn ODA giai đoạn 2015-2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	15.110.952.914	304.761.378	14.494.723.536	311.468.000	-	(304.761.378)	14.806.191.536	-
1.1	Đại học Đà Nẵng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	285.689.156	285.689.156				(285.689.156)	-	
1.2	Viện Khoa học giáo dục Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	19.072.222	19.072.222				(19.072.222)	-	
1.3	Vụ Kế hoạch tài chính Bộ Giáo dục và Đào tạo							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	14.494.723.536		14.494.723.536				14.494.723.536	
1.4	Dự án ĐTXD Nhà thí nghiệm khoa Nông lâm - ĐH Tây Nguyên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	311.468.000			311.468.000			311.468.000	
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Đài Tiếng nói Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	4.130.287.820	1.874.049.616	-	2.256.238.204	-	-	4.130.287.820	-
2.1	Đài Truyền hình KTS VTC							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.874.049.616	1.874.049.616					1.874.049.616	
2.2	Dự án Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.256.238.204			2.256.238.204			2.256.238.204	
3	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.564.854.545	937.110.464	581.122.000	5.046.622.081	-	-	6.564.854.545	-
3.1	Viện KHAT & VSLĐ (Trung tâm Bảo hộ LĐ và bảo vệ MT)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.183.269	6.183.269					6.183.269	

TT	Chi tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
3.2	LDLB thành phố HCM (Trung tâm GDTX Tôn Đức Thắng)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	83.426.340	83.426.340					83.426.340	
3.3	LDLB tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.954.255	25.954.255					25.954.255	
3.4	Tổng LDLB VN (Cấp tổng dự toán)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	821.546.600	821.546.600					821.546.600	
3.5	Trường Đại học Tôn Đức Thắng (Trung tâm Mỹ thuật Công nghiệp (ADA))							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	581.122.000		581.122.000				581.122.000	
3.6	ĐA Trụ sở làm việc Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.424.338.916			3.424.338.916			3.424.338.916	
3.7	Dự án Trung tâm văn hóa thể thao công đoàn tỉnh Vĩnh Long							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	754.404.388			754.404.388			754.404.388	
3.8	Dự án Trụ sở Báo Lao động							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	58.994.777			58.994.777			58.994.777	
3.9	Dự án Trường Trung cấp nghề KT-KT Công đoàn Bình Thuận							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	244.407.000			244.407.000			244.407.000	
3.10	Dự án Cải tạo Văn phòng B - Nhà khách Tổng Liên Đoàn							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	564.477.000			564.477.000			564.477.000	
4	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2017 của Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.725.009.484	-	960.797.484	764.212.000	-	(773.497.484)	951.512.000	-
4.1	Bệnh viện Bạch Mai							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	187.300.000		187.300.000				187.300.000	
4.2	Bệnh viện Thống Nhất							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	62.351.880		62.351.880			(62.351.880)	-	
4.3	Viện Kiểm nghiệm thuốc TP.HCM							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	711.145.604		711.145.604			(711.145.604)	-	
4.4	Dự án xây dựng khoa khám bệnh và điều trị ngoại trú BV E							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	216.005.000			216.005.000			216.005.000	
4.5	Dự án cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền TW							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	403.971.000			403.971.000			403.971.000	
4.6	Dự án nâng cấp cải tạo BV Phổi TW							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	144.236.000			144.236.000			144.236.000	
5	BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA GIAI ĐOẠN 2015-2017 - BỘ Y TẾ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.952.586.473	-	1.415.218.255	2.466.653.563	70.714.655	-	3.952.586.473	-
5.1	ĐA Hỗ trợ y tế duyên hải Nam Trung Bộ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.415.218.255		1.415.218.255				1.415.218.255	
5.2	ĐA Hỗ trợ y tế duyên hải Nam Trung Bộ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.466.653.563			2.466.653.563			2.466.653.563	
5.3	Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	70.714.655				70.714.655		70.714.655	
6	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	136.265.739	-	-	136.265.739	-	(70.913.943)	65.351.796	-
6.1	Dự án sửa chữa, cải tạo trên sân vận động Kim Sơn vận động trung tâm							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	65.351.796			65.351.796			65.351.796	
6.2	Dự án Xây dựng trụ sở các cơ quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	70.913.943			70.913.943		(70.913.943)	-	
7	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Trung ương Đoàn TNCS HCM							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	199.958.000			199.958.000			199.958.000	
7.1	Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng khu ký túc xá Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	199.958.000			199.958.000			199.958.000	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	$1=2+3+4+5$	2	3	4	5	6	$7=1+6$	8
8	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2017 của Đài Truyền hình Việt Nam							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.385.741.412	-	-	1.158.547.622	227.193.790	-	1.385.741.412	-
8.1	Dự án XD công trình Trung tâm sản xuất chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.158.547.622			1.158.547.622			1.158.547.622	
8.2	Dự án xây dựng tòa 9 tầng cho Trường cao đẳng truyền hình							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	227.193.790				227.193.790		227.193.790	
V	Năm kiểm toán 2017							-	
	Niên độ được kiểm toán 2016							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	30.253.270.632	547.426.879	8.913.917.853	20.791.925.900	-	(9.306.195.232)	20.947.075.400	-
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 và Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2016 của Đại học Quốc gia Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	80.146.572	80.146.572	-	-	-		80.146.572	
1.1	Trường Đại học Giáo dục							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	80.146.572	80.146.572					80.146.572	
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 và Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sỹ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” giai đoạn 2012-2016 của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	574.337.693	364.707.693	-	209.630.000	-		574.337.693	
2.1	Trường ĐH Khoa học tự nhiên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	49.947.054	49.947.054					49.947.054	
2.2	Trường ĐH Quốc tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	314.760.639	314.760.639					314.760.639	
2.3	Dự án QG-HCM-07: XD Trường ĐH Khoa học tự nhiên							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	209.630.000			209.630.000			209.630.000	
3	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành lập 05 Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	9.306.195.232	102.572.614	3.592.500	9.200.030.118	-	(9.306.195.232)	-	
3.1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.274.960	27.274.960					27.274.960	
3.2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Quảng Ninh							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	346.342.421	22.077.921	3.592.500	320.672.000			346.342.421	
3.3	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Cà Mau							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	8.425.136.397	7.875.786		8.417.260.611			8.425.136.397	
3.4	Ban Quản lý dự án trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	484.708.238	22.610.731		462.097.507			484.708.238	
3.5	Trường Cao đẳng nghề Việt Hàn - Bình Dương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	22.733.216	22.733.216					22.733.216	

TT	Chi tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	$1=2+3+4+5$	2	3	4	5	6	$7=1+6$	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	51.901.000			51.901.000			51.901.000	
2.7	Ban QLDA Trường trung cấp nghề Kinh tế kỹ thuật Công đoàn Ninh Bình							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	125.593.000			125.593.000			125.593.000	
2.8	Ban QLDA xây dựng Trường đại học Công đoàn cơ sở 2							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	249.966.000			249.966.000			249.966.000	
2.9	Ban QLDA đầu tư xây dựng Nhà khách Tổng Liên đoàn tại 1A Yên Kiêu, Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	7.029.567.131			7.029.567.131			7.029.567.131	
3	Kiểm toán chuyên đề công tác đầu tư, mua sắm, quản lý và sử dụng trang thiết bị y tế năm 2015 và các năm trước sau có liên quan của Bộ Y tế và 08 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.363.041.924	1.363.041.924	-	-	-	-	1.363.041.924	
3.1	Bệnh viện K (Năm 2011)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.363.041.924	1.363.041.924					1.363.041.924	
4	Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	18.670.034.492	-	-	18.670.034.492	-	-	18.670.034.492	
4.1	Dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh (năm 2015)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.117.583.000			2.117.583.000			2.117.583.000	
4.2	Dự án xây dựng Viện Công nghệ thông tin - Thư viện y học Trung ương							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.034.560.000			3.034.560.000			3.034.560.000	
4.3	Dự án: Mở rộng viện Bông Lê Hữu Trác (năm 2013 trở về trước)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	137.821.712			137.821.712			137.821.712	
4.4	DA Cải tạo, Mở rộng Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Ưông Bí							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	203.374.000			203.374.000			203.374.000	
4.5	BV Nội tiết TW							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.755.950.000			1.755.950.000			1.755.950.000	
4.6	DA Cải tạo, mở rộng Trường ĐH Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	68.350.000			68.350.000			68.350.000	
4.7	BV Đa khoa TW Cần Thơ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	6.230.223.516			6.230.223.516			6.230.223.516	
4.8	DA XD CTMR Trường ĐH Y Khoa Huế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	154.120.982			154.120.982			154.120.982	
4.9	DA Hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	27.937.710			27.937.710			27.937.710	
4.10	DA CTMR trụ sở CQ Bộ Y tế							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	444.779.659			444.779.659			444.779.659	
4.11	DA CT NC Bệnh viện K							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	65.494.628			65.494.628			65.494.628	
4.12	DA trụ sở Phòng chống AIDS Hà Nội							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	64.824.000			64.824.000			64.824.000	
4.13	DA CTMR trường ĐH Điều dưỡng Nam Định							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	146.816.198			146.816.198			146.816.198	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	94.745.000			94.745.000		(94.745.000)	-	
IX	Năm kiểm toán 2013							-	
	Niên độ được kiểm toán 2012							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	3.168.172.810	-	2.669.944.447	498.228.363	-	-	3.168.172.810	
1	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ và công tác quản lý, sử dụng quỹ phát triển KH&CN Quốc Gia giai đoạn 2011-2012	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.903.212.379	-	2.669.944.447	233.267.932	-		2.903.212.379	
1.1	Văn phòng Nông thôn miền núi							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	50.000.000		50.000.000				50.000.000	
1.2	Cục Sở hữu trí tuệ							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	24.750.000		24.750.000				24.750.000	
1.3	Bộ KHCN							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.595.194.447		2.595.194.447				2.595.194.447	
1.4	Dự án Cải tạo mở rộng TT Chiếu xạ HN - giai đoạn 2							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	19.000.000			19.000.000			19.000.000	
1.5	DADT tăng cường CSVN và năng lực kỹ thuật của TT Kỹ thuật TCĐLCL 3	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	214.267.932			214.267.932			214.267.932	
2	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2012 của Đài Tiếng nói Việt Nam	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	264.960.431	-	-	264.960.431	-		264.960.431	
2.1	Dự án Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh tiếng dân tộc	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	69.784.431			69.784.431			69.784.431	
2.2	Dự án trạm PSPT FM 10KW tại Pha Đin - Sơn La	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	120.830.000			120.830.000			120.830.000	
2.3	Dự án trạm PSPT FM 10KW tại Mẫu Sơn - Lạng Sơn	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	64.815.000			64.815.000			64.815.000	
2.4	Dự án trạm PSPT FM 10KW tại Quảng Bạ - Hà Giang	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	9.531.000			9.531.000			9.531.000	
X	Năm kiểm toán 2011							-	
	Niên độ được kiểm toán 2011							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.400.255.543	112.190.729	1.701.364.599	586.700.215	-	-	2.400.255.543	
1	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	776.628.919	112.190.729	226.907.599	437.530.591	-		776.628.919	
1.1	Công ty TNHH MTV Du lịch dịch vụ dầu khí Việt Nam	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	56.103.029	56.103.029					56.103.029	
1.2	Đại học Sân khấu điện ảnh TP Hồ Chí Minh	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	10.534.000	10.534.000					10.534.000	
1.3	Học viện Âm nhạc Huế	-						-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.262.000	2.262.000					2.262.000	
1.4	Đại học Thể dục thể thao TP Đà Nẵng	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	43.291.700	43.291.700					43.291.700	
1.5	Văn phòng - Tổng cục TĐTT	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	60.123.599		60.123.599				60.123.599	
1.6	Vụ kế hoạch tài chính - Tổng cục TĐTT	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	166.784.000		166.784.000				166.784.000	
1.7	Dự án phục hồi nâng cấp trường quay Cổ Loa	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	202.818.000			202.818.000			202.818.000	
1.8	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường ĐH TĐTT 1, GDII, bước 2	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	234.712.591			234.712.591			234.712.591	
2	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.474.457.000	-	1.474.457.000	-	-		1.474.457.000	
2.1	Trường CĐ Sư phạm KT Vĩnh Long	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	84.880.000		84.880.000				84.880.000	
2.2	Trường CĐ Nghề KT Công nghệ TP HCM	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	247.259.000		247.259.000				247.259.000	
2.3	Văn phòng TCDN	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	20.416.000		20.416.000				20.416.000	
2.4	Viện Khoa học Lao động và Xã hội	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	41.300.000		41.300.000				41.300.000	
2.5	Văn phòng Bộ	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	60.990.000		60.990.000				60.990.000	
2.6	TT Chính hình - PHCN TP HCM	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	103.150.000		103.150.000				103.150.000	
2.7	Trường ĐH Lao động Xã hội (Cơ sở TP HCM)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	446.640.000		446.640.000				446.640.000	
2.8	TT PHCN & Trợ giúp trẻ tàn tật	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	144.320.000		144.320.000				144.320.000	
2.9	Trung tâm thông tin	-						-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	125.378.000		125.378.000				125.378.000	
2.10	Tạp chí Gia đình & Trẻ em	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	12.872.000		12.872.000				12.872.000	
2.11	Sở LĐTBXH TP Hải Phòng	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	60.228.000		60.228.000				60.228.000	
2.12	Trường CĐ nghề KT Công nghệ Đông Anh	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	127.024.000		127.024.000				127.024.000	
3	Kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2011 của Trung ương Đoàn TNCS HCM	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	149.169.624	-	-	149.169.624	-		149.169.624	
3.1	Dự án TT hoạt động Thanh thiếu niên tỉnh Tuyên Quang	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	149.169.624			149.169.624			149.169.624	
XI	Năm kiểm toán 2011							-	
	Niên độ được kiểm toán 2010								
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.305.099.272	6.037.205.136	971.881.388	18.296.012.748	-		25.305.099.272	
1	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	23.422.730.623	6.037.205.136	-	17.385.525.487	-		23.422.730.623	
1.1	Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	60.100.000	60.100.000					60.100.000	
1.2	Cục điện ảnh	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	5.977.105.136	5.977.105.136					5.977.105.136	
1.3	Dự án Khu liên hợp thể thao quốc gia (kinh phí đền bù GPMB và san nền tiểu dự án Bãi đỗ xe)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	15.991.403.407			15.991.403.407			15.991.403.407	
1.4	Dự án xây dựng nhà làm việc và luyện tập - Dàn nhạc Giao hưởng Việt Nam	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	300.009.000			300.009.000			300.009.000	
1.5	Dự án đầu tư trang thiết bị điện ảnh - Trung tâm kỹ thuật điện ảnh	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	862.011.000			862.011.000			862.011.000	
1.6	Tổng cục TDTT (kinh phí thanh toán cho nhà thầu của Viện Khoa học TDTT)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	232.102.080			232.102.080			232.102.080	
2	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.882.368.649	-	971.881.388	910.487.261	-		1.882.368.649	

TT	Chi tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
2.1	Sở LD TBXH Hà Tĩnh	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	945.526.643		945.526.643				945.526.643	
2.2	Sở LD TBXH Nghệ an	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	26.354.745		26.354.745				26.354.745	
2.3	Trung tâm bồi dưỡng lao động xuất khẩu (công ty Sona)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	910.487.261			910.487.261			910.487.261	
XI	Năm kiểm toán 2009 Niên độ được kiểm toán 2008							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.680.947.296	-	2.680.947.296	-	-	-	2.680.947.296	
1	Bộ Khoa học và Công nghệ (năm 2009)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.680.947.296	-	2.680.947.296	-	-	-	2.680.947.296	
1.1	Văn phòng Bộ KHCN (kiểm toán năm 2006)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	50.000.000		50.000.000				50.000.000	
1.2	TT Thông tin KHCN (Cục Thông tin KHCN kiểm toán 2001-2005)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	313.947.296		313.947.296				313.947.296	
1.3	Đề tài 119 (Kiểm toán 2001-2005)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	25.000.000		25.000.000				25.000.000	
1.4	VP Chương trình nông thôn miền núi (kiểm toán 2001-2005)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	2.292.000.000		2.292.000.000				2.292.000.000	
XII	Năm kiểm toán 2008 Niên độ được kiểm toán 2007							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.239.522.212	-	-	1.239.522.212	-	-	1.239.522.212	
1	Bộ Khoa học và Công nghệ (năm 2008)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.239.522.212	-	-	1.239.522.212	-	-	1.239.522.212	
1.1	Dự án Trụ sở Bộ KHCN (BCKT năm 2008)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	375.291.763			375.291.763			375.291.763	
1.2	Bộ Khoa học và Công nghệ	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	864.230.449			864.230.449			864.230.449	
XIII	Năm kiểm toán 2007 Niên độ được kiểm toán 2006							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.634.595.541	-	-	1.634.595.541	-	-	1.634.595.541	
1	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (năm 2007)							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.382.772.756	-	-	1.382.772.756	-	-	1.382.772.756	
1.1	Trụ sở Công đoàn Viên chức VN (Năm 2007)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	83.113.112			83.113.112			83.113.112	
1.2	Trụ sở Công đoàn Viên chức VN (Năm 2007)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	13.093.639			13.093.639			13.093.639	
1.3	Dự án Trường ĐHCĐ (Năm 2007)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	1.286.566.005			1.286.566.005			1.286.566.005	
2	Viện Hàn lâm KHXH VN (năm 2007)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	251.822.785	-	-	251.822.785	-	-	251.822.785	
2.1	DA Viện thông tin KHXH, thư viện tổng hợp - Viện HLKHXHVN	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	251.822.785			251.822.785			251.822.785	
XIV	Năm kiểm toán 2006 Niên độ được kiểm toán 2005							-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	104.823.108	-	-	104.823.108	-	-	104.823.108	-
1	Bộ Khoa học và Công nghệ (năm 2006)	-						-	

TT	Chỉ tiêu	Tổng số (tính đến 31/12/2022)	Tăng thu	Giảm chi TX	Giảm chi ĐT	Kiến nghị khác	Thực hiện trong năm 2023	Chưa thực hiện đến 13/03/2023	Chứng từ thực hiện chưa đảm bảo
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=1+6	8
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	104.823.108	-	-	104.823.108	-	-	104.823.108	-
1.1	Dự án Xây dựng trụ sở Tổng cục Đo lường chất lượng (BCKT năm 2006)	-						-	
	Số chưa thực hiện (6)=(4-5)	104.823.108			104.823.108			104.823.108	

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VỀ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐẾN 31/12/2022

Phụ lục kèm theo Công văn số 09/KTNN-TH ngày 05/01/2022 của Kiểm toán nhà nước

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
			Năm kiểm toán 2019 Niên độ được kiểm toán 2018		
1	Bộ Y tế	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế	Nghiên cứu xem xét trình Chính phủ xây dựng khung pháp lý hướng dẫn cụ thể về cơ chế hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc trường đại học công lập.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
2	Bộ Y tế	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế	Khẩn trương trình Chính phủ ban hành văn bản sửa đổi quy định đặc thù đào tạo nhân lực y tế cho phù hợp với Luật Giáo dục Đại học và phân cấp mua sắm, sửa chữa TSCĐ cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
3	Bộ Y tế	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế	Phối hợp với Bộ Nội vụ ban hành văn bản sửa đổi hoặc thay thế Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 23/01/2008 về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập y tế, do các chính sách mới có nhiều điểm sửa đổi theo hướng mở rộng quyền tự chủ cho các đơn vị như Luật Giáo dục đại học sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/7/2019 và Điều lệ các trường đại học	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
4	Bộ Y tế	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Y tế	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tổng hợp báo cáo Chính phủ ban hành văn bản quy định cụ thể các khoản được thu hoặc không được thu nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai, đảm bảo quyền lợi, lợi ích hợp pháp của người học và thực hiện đúng quy định của pháp luật và quy định về loại hình đào tạo chuyên khoa I, chuyên khoa II làm cơ sở xác định mức thu học phí của học viên hệ sau đại học cho các trường thực hiện; điều kiện về cơ sở vật chất và giảng viên đối với các trường có thực hiện đào tạo đồng thời các bậc (đại học, sau đại học và chuyên khoa y tế)	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
5	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về việc xác định chi tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học, thạc sỹ, tiến sỹ, cụ thể: (i) Chính sửa quy định về giảng viên hữu cơ bao gồm giảng viên theo hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên; (ii) Chính sửa tiêu chí diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở giáo dục tính trên một sinh viên chính quy quy định tại Khoản 2 Điều 6 theo hướng có sự khác nhau giữa các khối ngành	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
6	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Phối hợp với Bộ Nội vụ nghiên cứu sửa đổi Điều 4,5 Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo do các chính sách mới có nhiều điểm sửa đổi theo hướng mở rộng quyền tự chủ cho các đơn vị như Luật Giáo dục Đại học sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/7/2019; Điều lệ tổ chức các trường Đại học nhất là các đơn vị tự đảm bảo một phần hoạt động thường xuyên.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
7	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của bộ khoa học và công nghệ	Nghiên cứu, sửa đổi bổ sung Thông tư số 32/2014/TT-BKHHCN ngày 06/11/2014 và Thông tư số 08/2016/TT-BKHHCN ngày 24/4/2016 của Bộ KH&CN theo hướng cụ thể về nội dung và mức hỗ trợ phù hợp với các quy định hiện hành đối với các dự án hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ, dự án ưu tiên phát triển thị trường khoa học và công nghệ và các hội thảo về quảng bá, giới thiệu sản phẩm, công nghệ. (Thông tư 32/2014/TT-BKHHCN ngày 06/11/2014)	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
8	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của bộ khoa học và công nghệ	Ban hành Thông tư hướng dẫn Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về qui định cụ thể xử lý tài sản Nhà nước của các đề tài, dự án khoa học công nghệ đề cập thời kỳ các tài sản khi đề tài, dự án kết thúc		Đã thực hiện Thông tư số 02/2020/TT-BKHHCN
9	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của bộ khoa học và công nghệ	Nghiên cứu, sửa đổi Thông tư liên tịch số 55/2015/TT-BTC-BKHHCN ngày 22/4/2015 của Liên Bộ Tài chính, KH&CN về định mức tiền công cho từng chức danh thực hiện nhiệm vụ KHCN cho phù hợp với thực tế thời gian nghiên cứu và hoạt động chuyên môn. (Thông tư 55/2015/TT-BTC-BKHHCN ngày 22/04/2015)	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
10	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của bộ khoa học và công nghệ	Nghiên cứu, sửa đổi Thông tư số 17/2015/TT-BKHHCN ngày 08/10/2015 của Bộ KH&CN quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với thực tế đề các địa phương thuận lợi trong việc thực hiện. (Thông tư 17/2015/TT-BKHHCN ngày 08/10/2015)	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
11	Bộ Tài Chính	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Báo cáo Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể cho phép các khoản được thu hoặc không được thu nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai thực hiện đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đề xuất của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
12	Bộ Tài Chính	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về khung định mức chi phí kiểm định chất lượng để các cơ sở đào tạo có căn cứ lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
13	Bộ Tài Chính	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng khung pháp lý hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính (cơ chế liên kết kết; nguồn vốn chủ sở hữu) đối với mô hình tổ chức các đơn vị trực thuộc trường đại học như bệnh viện; doanh nghiệp, công ty; trung tâm; trường tiểu học; trung học cơ sở; viện nghiên cứu; tránh tình trạng bất cập như đã nêu tại kết quả kiểm toán.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	29		
			Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
1	2	3	4	5	6
14	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện: + Ban hành cơ chế hoạt động liên doanh, liên kết, trong đó lưu ý một số nội dung: Hướng dẫn cách xác định về tỷ lệ được hưởng từ giá trị thương hiệu của bệnh viện; quy định về giá trị tối thiểu của các trang thiết bị sử dụng thực hiện LDLK để phục vụ cho công tác KCB; quy định rõ việc xây dựng giá kế hoạch và hồ sơ mời thầu về giá bán vật tư, hóa chất của nhà cung cấp được sử dụng trong các trường hợp này do bệnh viện đầu tư, mua sắm và máy đặt; + Danh mục cụ thể các thiết bị phải kiểm định và quy trình kiểm định, hiệu chuẩn đối với từng chủng loại thiết bị có liên quan làm căn cứ cho các cơ sở y tế tổ chức thực hiện theo Thông tư số 31/2017/TT-BYT ngày 25/7/2017 của Bộ Y tế và Nghị định số 169/2018/NĐ-CP của Chính phủ; ban hành quy định quản lý và sử dụng TTBYYT tại cơ sở khám chữa bệnh trong đó cần có quy định cụ thể các nội dung về tiếp nhận, sử dụng, quản lý chất lượng TTBYYT (kiểm định chất lượng, nghiệm thu tính, nghiệm thu chạy thử không tải, có tải); + Xem xét quy định cụ thể đối với việc sử dụng nguồn thu nhân rỗi của Bệnh viện Bạch Mai đầu tư mua sắm trang thiết bị thực hiện dưới dạng để án xã hội hóa.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
15	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	về xây dựng danh mục định mức và giá dịch vụ y tế: + Xây dựng hướng dẫn, quy định về chất lượng dịch vụ gắn với mức giá theo tiêu chuẩn chuyên môn và định mức kinh tế kỹ thuật thực hiện dịch vụ. + Xem xét có quy định đối với việc sử dụng bộ áo toan (toan giấy, áo phẫu thuật) trong một số trường hợp phẫu thuật, thủ thuật cần thiết để các bệnh viện thực hiện. + Phối hợp với các cơ quan liên quan để xem xét, có hướng dẫn cụ thể về phương pháp định giá đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Phân loại các dịch vụ phải xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, các dịch vụ xác định theo phương pháp so sánh với các dịch vụ tương đương về chi phí thực hiện.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
16	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Ban hành các định mức làm cơ sở xác định các chỉ tiêu giường kế hoạch trong đó có giường theo yêu cầu để các đơn vị thống nhất thực hiện theo hướng xác định tỷ lệ hợp lý giữa chỉ tiêu giường kế hoạch và giường dịch vụ	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
17	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Rà soát và xây dựng lại định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá đối với khoản thu dịch vụ theo yêu cầu theo hướng giảm các chi phí khi đơn vị xây dựng, phân bổ chưa chính xác để đảm bảo quyền lợi cho người dân; xây dựng giá dựa trên các yếu tố chi phí hợp lý đảm bảo mức tích lũy không quá 10% chi phí hợp lý theo đúng quy định tại Nghị định số 85/2012/NĐ-CP, nhất là tại các Bệnh viện KTNN xác định vượt tỷ lệ tích lũy 10% như phân kết quả kiểm toán đã nêu.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
18	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Xây dựng và ban hành quy chế quản lý tài sản công, quy trình quản lý và sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao để nhằm tiết kiệm chi phí trong KCB.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
19	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong xác định và thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, kiểm định chất lượng giáo dục đào tạo.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
20	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Báo cáo Chính phủ ban hành quy định cụ thể về việc các khoản được thu, không được thu và khung tỷ lệ các nội dung chi từ nguồn thu học phí	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
21	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản hướng dẫn quy đổi giờ NCKH đối với các hoạt động khoa học để các Trường thực hiện	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
22	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Chú trọng phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất, toàn diện về cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập theo quy định tại Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục nhằm phát huy tối đa nguồn lực hiện có và tiềm năng của các trường đại học gắn với các chủ trương của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
23	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Phối hợp với Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ xây dựng khung pháp lý hướng dẫn cụ thể về mô hình tổ chức các đơn vị trực thuộc trường đại học, quy định về trách nhiệm người đứng đầu, về cơ chế tài chính (cơ chế liên kết; nguồn vốn chủ sở hữu), tránh tình trạng bất cập như đã nêu tại kết quả kiểm toán	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
24	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về việc thành lập và hoạt động của Hội đồng trường, đề tạo điều kiện cho Hội đồng trường khi triển khai hoạt động.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
25	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Sửa đổi, bổ sung các văn bản theo hướng quy định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong xác định và thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh. Đồng thời cần quy định cụ thể chức năng giám sát của Bộ GD&ĐT trong thực hiện công tác tuyển sinh, mở ngành mới, liên kết đào tạo để kịp thời có ý kiến chấn chỉnh các cơ sở giáo dục đào tạo khi phát hiện sai phạm	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
26	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Báo cáo Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể cho phép các khoản được thu hoặc không được thu nhằm đảm bảo tính minh bạch, công khai, đảm bảo quyền lợi. Lợi ích hợp pháp của người học và thực hiện đúng quy định của pháp luật tránh rủi ro cho các trường đại học công lập.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
27	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Báo cáo Chính phủ ban hành khung quy định tỷ lệ các nội dung chi từ nguồn thu học phí nhằm đảm bảo lộ trình tăng học phí phải gắn với trách nhiệm tăng chất lượng giáo dục, kiểm định và trách nhiệm đối với xã hội, tránh tình trạng tập trung chi cho con người.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
28	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản, hướng dẫn các đơn vị xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, máy móc, thiết bị chuyên dùng để làm cơ sở cho các đơn vị thực hiện theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
29	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng và đề xuất Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Quyết định số 303/QĐ-TTg ngày 14/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tài chính đặc thù của Trường Đại học Việt Đức.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	30 Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
30	Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2018 của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Xem xét, sửa đổi Quyết định số 2011/QĐ-KHXH ngày của Viện Hàn lâm về quy định “ứng trường hợp tạp chí phát hành không tốt, số lượng tồn kho trên 40% số lượng xuất bản thì phải trao đổi với Ban Kế hoạch tài chính để điều chỉnh số lượng xuất bản” là chưa phù hợp, dẫn đến số lượng tồn kho của các tạp chí nhiều không tiết kiệm cho NSNN.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
31	Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 8/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN về tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN cho phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
32	Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Phối hợp với Bộ GD&ĐT ban hành hướng dẫn ban đầu cụ thể về điều kiện tuyển sinh đối với "Thí sinh là người Việt Nam đã trúng tuyển vào cơ sở đào tạo trong kỳ tuyển sinh đại học chính quy" được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
33	Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Xem xét và sửa đổi quy định tại Quyết định số 1721/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/5/2015 của ĐHQGHN về trích nộp đối với khoản thu tài trợ viện trợ, đề tài có nguồn từ NSNN và việc trích từ kinh phí NSNN cấp bù miễn giảm học phí cho Văn phòng và Trung tâm Thông tin Thư viện. Chấm dứt việc sử dụng các khoản thu điều tiết để sử dụng chi thu nhập tăng thêm và trích lập các quỹ của Văn phòng và Trung tâm Thông tin Thư viện, đảm bảo việc sử dụng đúng mục đích nguồn thu học phí	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
34	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Quốc gia TP HCM và Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Nghiên cứu, sửa đổi bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 170/QĐ-ĐHQG ngày 29/3/2017 “Ban hành Quy định về cơ chế quản lý tài chính tại ĐHQG-HCM”, trong đó quy định các đơn vị thành viên phải nộp 100% số thu học phí vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước của ĐHQG-HCM; sau (tổ ĐHQG-HCM giữ lại 3%, song chuyển trả lại 97% số thu học phí cho các đơn vị làm mất tính chủ động trong việc sử dụng nguồn học phí của các đơn vị.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
35	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện; Danh mục cụ thể các thiết bị phải kiểm định và quy trình kiểm định, hiệu chuẩn đối với từng chủng loại thiết bị có liên quan làm căn cứ cho các cơ sở y tế tổ chức thực hiện theo Thông tư số 31/2017/TT-BYT ngày 25/7/2017 của Bộ Y tế và Nghị định số 169/2018/NĐ-CP của Chính phủ; ban hành quy định quản lý và sử dụng TTBYYT tại cơ sở khám chữa bệnh trong đó cần có quy định cụ thể các nội dung về tiếp nhận, sử dụng, quản lý chất lượng TTBYYT (kiểm định chất lượng, nghiệm thu tính, nghiệm thu chạy thử không tái, có tái).	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
			Năm kiểm toán 2020 Niên độ được kiểm toán 2019		
1	Quốc hội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đề nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn cho phù hợp: Điều 28 sửa đổi khái niệm tài sản công đoàn để đảm bảo thống nhất với quy định tại Khoản 1, Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 26, 27, 29 Luật Công đoàn cho phù hợp với Công ước 98 của Tổ chức Lao động Quốc tế.	Tổng LĐLĐ Việt Nam đã xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn, trong đó sửa đổi các nội dung liên quan đến TCCĐ (Điều 26), quản lý, sử dụng TCCĐ (Điều 27), tài sản công đoàn (Điều 28) và kiểm tra, giám sát TCCĐ (Điều 29). Tổng LĐLĐ Việt Nam đã hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 48 ngày 10/9/2020. Tại văn bản số 3951/TB-TKQH thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 49, tháng 10/2020, trong đó có ý kiến “Chưa trình Quốc hội cho ý kiến dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn để tiếp tục hoàn thiện”. Đồng thời, Nghị quyết số 1033/2020/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã quyết nghị “Chưa trình Quốc hội cho ý kiến dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn tại kỳ họp thứ 10”. Hiện nay, Tổng LĐLĐ Việt Nam đang tiếp tục hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn và chưa trình kỳ họp thứ 11 tháng 3/2021 Quốc hội khóa XIV; dự kiến sẽ trình Quốc hội khóa XV cho ý kiến và thông qua (thời gian chính thức sẽ thực hiện theo quyết nghị của Quốc hội).	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	31		
			Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
1	2	3	4	5	6
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
2	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Tài chính	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 191/2013/NĐ-CP sau khi sửa đổi Luật Công đoàn theo hướng quy định hàng năm Chính phủ báo cáo Quốc hội tình hình quản lý, sử dụng nguồn tài chính công đoàn để đảm bảo công khai, minh bạch; sửa đổi Điều 4 quy định đối tượng đóng kinh phí công đoàn (cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn); bổ sung quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc ban hành chính sách, chế độ thu, chi tài chính công đoàn, thẩm định quyết toán để đảm bảo phát huy hiệu quả các nguồn lực nhà nước.	Tổng LĐLĐ Việt Nam đã phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan xây dựng Báo cáo rà soát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế quản lý TCCĐ và quản lý, sử dụng tài sản của tổ chức công đoàn trình Thủ tướng Chính phủ (kèm theo Văn bản số 6450/BTC-HCSN ngày 01/6/2020 của Bộ Tài chính), trong đó thống nhất với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ “giao Bộ Tài chính nghiên cứu trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 191/2013/NĐ-CP sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn ban hành và Nghị định quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký; thẩm quyền, thủ tục cấp đăng ký, thu hồi đăng ký; quản lý nhà nước đối với vấn đề tài chính, tài sản của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, quyền liên kết của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được ban hành. Dự kiến đầu năm 2022”. Ngày 3/6/2021, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 3707/VPCP-KTTH thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái “Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 191/2013 ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về tài chính công đoàn sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn được Quốc hội thông qua, bảo đảm Nghị định có hiệu lực đồng bộ với thời điểm có hiệu lực của Luật”.	Do đơn vị được kiểm toán
3	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Hủy bỏ khoản 2 Điều 16 Quyết định số 1912/QĐ-TLĐ và khoản 3 Điều 8 Quyết định số 1712/QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định đối với các đơn vị sự nghiệp nộp nghĩa vụ về chủ sở hữu và đại diện chủ sở hữu để phù hợp với quy định Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.	Tổng Liên đoàn đã ban hành Quyết định số 1764/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 3 của Quyết định số 1764/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 mới sửa đổi bổ sung điểm 2.2 khoản 2 Điều 16 tại Quyết định số 1912/QĐ-TLĐ, chưa thực hiện hủy bỏ Khoản 2 Điều 16 theo kiến nghị, mới sửa đổi bổ sung điểm 2.3 Khoản 2 Điều 8 tại Quyết định số 1912/QĐ-TLĐ, chưa thực hiện hủy bỏ Điều 8 theo kiến nghị. Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 1764/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 mới sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 Điều 8 tại Quyết định số 1712/QĐ-TLĐ, chưa thực hiện hủy bỏ khoản 3 Điều 8 theo kiến nghị.	Do đơn vị được kiểm toán
4	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Sửa đổi Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Điều 12 hủy bỏ quy định việc sử dụng tài chính công đoàn tích lũy để cấp vốn điều lệ, đầu tư XDCB theo quy định của Nhà nước đảm bảo chưa phù hợp với quy định Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn; Điều 16 quy định thẩm quyền, quyết định, mua sắm tài sản, sử dụng tài sản cho thuê, liên doanh, liên kết do chưa phù hợp với các văn bản quy định hiện hành; Điều 21 về việc phân phối nguồn thu tài chính công đoàn theo hướng tăng tỷ lệ cho CĐCS và giảm tỷ lệ điều tiết kinh phí công đoàn, đoàn phí về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, công đoàn cấp trên cơ sở; Điều 26 đối với việc quy định trích thường vượt thu theo hướng chi thường vượt thu tài chính công đoàn (nộp lên công đoàn cấp trên vượt so với kế hoạch) và thường truy thu tài chính công đoàn.	Tổng Liên đoàn đã ban hành Quyết định số 1764/QĐ-TLĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn, trong đó chỉ sửa đổi, bổ sung các Điều 7, 16, 19, 21 của Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn; thu, phân phối nguồn thu và thường, phạt thu, nộp tài chính công đoàn, chưa thực hiện hủy bỏ các quy định tại Điều 12, 16, 21, 26 tại Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 theo kiến nghị.	Do đơn vị được kiểm toán
5	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Xây dựng định mức chi quản lý hành chính đối với các cơ quan LĐLĐ, công đoàn cấp trên cơ sở tại các LĐLĐ tỉnh phù hợp với định mức chi hành chính tại từng tỉnh, huyện do HĐND, UBND ban hành, còn đối với các Công đoàn ngành Trung ương xây dựng định mức phù hợp với quy định các cơ quan quản lý hành chính Trung ương để đảm bảo tính bình đẳng thống nhất trong hệ thống các đơn vị quản lý hành chính nhà nước.	Ngày 31/12/2020, Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định số 212-QĐ/TW thay thế Quyết định số 2802-QĐ/TW, theo đó đã bổ sung các công đoàn ngành, công đoàn các KCN và các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác. Tuy nhiên, việc quản lý, giao biên chế đối với cơ quan liên đoàn lao động cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Hiện nay, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đang phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, căn cứ vào tính đặc thù của từng địa phương, số lượng lao động và công đoàn cơ sở để tham mưu, xây dựng hướng dẫn việc quản lý, giao biên chế đối với cơ quan liên đoàn lao động cấp tỉnh, cấp huyện.	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	32		Nguyên nhân chưa thực hiện	
			Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại	
1	2	3	4	5	6	
6	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Ban hành quy định hướng dẫn mối liên quan thông tin hai chiều giữa LDLĐ các tỉnh và công đoàn ngành theo hướng ngành nghề nào báo cáo ngành nghề đó phục vụ cho hoạt động của từng cấp công đoàn.	Đơn vị chưa báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán	
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, sửa đổi bổ sung quy định tại mục 2, 4, 6 Điều 2 Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc, trên cơ sở nhu cầu thực tế của học viên.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm tra, rà soát, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị trực thuộc đảm bảo đúng quy định hiện hành.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
9	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 25/12/2017 đề hướng dẫn cụ thể về hoạt động tham định khách sạn.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
10	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chỉ đạo các đơn vị rà soát, sửa đổi lại Quy chế chi tiêu nội bộ nhằm bao quát được các nội dung thu, chi để có cơ sở kiểm soát; trích lập và sử dụng các quỹ đảm bảo theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
11	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xây dựng tiêu chí tuyển chọn, lựa chọn chuyên gia, huấn luyện viên, vận động viên, vận động viên trẻ quốc gia tham gia huấn luyện, tập huấn trong các đội tuyển quốc gia.	Theo báo cáo, Vụ Thể thao thành tích cao I, II, Thể dục thể thao quần chúng đang xây dựng quy định tiêu chí tuyển chọn chuyên gia, huấn luyện viên, vận động viên tham gia tập huấn trong các đội tuyển quốc gia; quy định việc trả lương cho chuyên gia trong thời gian huấn luyện và không huấn luyện cho các đội tuyển quốc gia.	Do đơn vị được kiểm toán	
12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban hành quy định việc trả lương cho chuyên gia trong thời gian huấn luyện và không huấn luyện cho đội tuyển quốc gia.	Theo báo cáo, Vụ Thể thao thành tích cao I, II, Thể dục thể thao quần chúng đang xây dựng quy định tiêu chí tuyển chọn chuyên gia, huấn luyện viên, vận động viên tham gia tập huấn trong các đội tuyển quốc gia; quy định việc trả lương cho chuyên gia trong thời gian huấn luyện và không huấn luyện cho các đội tuyển quốc gia.	Do đơn vị được kiểm toán	
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xây dựng, ban hành định mức chi cho các tác phẩm dàn dựng lại, tác phẩm nâng cao, tổng duyệt chương trình nghệ thuật lĩnh vực nhà hát.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xây dựng, ban hành danh mục dịch vụ công, định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công tạo cơ sở thực hiện đặt hàng các chương trình biểu diễn đối với các đơn vị nghệ thuật theo quy định của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 lĩnh vực nhà hát.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Xây dựng và ban hành quy định tài sản có giá trị lớn theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và quy định về danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn TSCĐ vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ làm căn cứ áp dụng cho các đơn vị thuộc thực hiện.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
16	Bộ Y tế	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế	Tiến hành rà soát, xây dựng chi tiết định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng trên cơ sở tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí, phối hợp Bộ Tài chính thay thế Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế và y tế dự phòng theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
17	Bộ Y tế	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế	Khẩn trương ban hành quy định về danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn TSCĐ vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 45/2018/TT-BTC để áp dụng chung cho các đơn vị thuộc Bộ và ban hành quy định tài sản có giá trị lớn theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP để làm căn cứ xác định thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh và mục đích cho thuê.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
18	Bộ Y tế	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế	Rà soát, đánh giá, phân loại và xây dựng phương án quản lý và sử dụng ô tô theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
19	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí “Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2016-2020” tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Xây dựng và ban hành quy định định mức kinh tế kỹ thuật nguyên vật liệu, vật tư, công cụ dụng cụ thực hành cùng một ngành nghề đào tạo phải thống nhất; Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn và hướng dẫn đánh giá công nhân trường chất lượng cao; Quy trình thống nhất trong công tác lựa chọn đơn vị chủ trì thực hiện nội dung Chương trình và quy định về lưu trữ tài liệu.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
20	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí “Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2016-2020” tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Ban hành quy định điều kiện về đối tượng được đào tạo các lớp ngắn hạn và thực hiện kiểm tra giám sát các đơn vị đào tạo đảm bảo quy định tại Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Quy định cụ thể modun phù hợp với từng đối tượng đào tạo Chương trình đào tạo bồi dưỡng kỹ năng nghề.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
21	Cục Việc làm, Tổng cục giáo dục nghề nghiệp	Chuyên đề việc quản lý và sử dụng kinh phí “Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm giai đoạn 2016-2020” tại Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Thực hiện xây dựng các văn bản hướng dẫn về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ cho các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
22	Các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Ủy ban Dân tộc	Chỉ đạo các đơn vị hoàn thiện sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ có những bất cập chưa phù hợp với quy định, đảm bảo phù hợp với hoạt động của đơn vị nhưng phải tuân thủ theo các quy định của Nhà nước.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
23	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Ban hành quyết định điều chỉnh mức thu học phí hệ đào tạo thạc sỹ khóa học 2019-2021.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	
			Năm kiểm toán 2021 Niên độ được kiểm toán 2020			
1	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp, đồng bộ với các quy định pháp luật hiện hành.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán	

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	33		
			Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
			Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại	
1	2	3	4	5	6
2	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
3	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Rà soát, sửa đổi Quyết định số 160/QĐ-ĐHQG ngày 24/3/2017 về Quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ quy định chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, đối với ngoại ngữ tiếng Anh làm điều kiện bảo vệ luận văn và tốt nghiệp để đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
4	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Ban hành Quy chế tài chính của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định hiện hành	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
5	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Ban hành Quy chế quản lý Quỹ hỗ trợ hoạt động và phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định và thực tiễn hoạt động.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
6	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Ban hành văn bản thay thế Quyết định số 170/QĐ-ĐHQG và Quyết định số 1220/QĐ-ĐHQG trong khi chưa có cơ chế tài chính đặc thù để quy định một số hoạt động thu, chi và việc sử dụng của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
7	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét bổ sung, sửa đổi Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 về hạn mức chi phí dự phòng phát sinh khối lượng; phương pháp tính toán chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
8	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định liên quan đến việc: (i) Thu phí tiếp sóng truyền hình; (ii) Phí sử dụng hạ tầng truyền dẫn; (iii) Sử dụng giấy phép kênh truyền hình của Đài Truyền hình Việt Nam nhằm đảm bảo thu kịp thời, đầy đủ (bao gồm cả doanh nghiệp do Đài Truyền hình Việt Nam góp vốn).	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
9	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Xem xét sửa đổi, bổ sung quy định về việc phối hợp sản xuất chương trình giữa các đơn vị trực thuộc tại Quyết định số 1330/QĐ-THVN ngày 16/10/2009 đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Quản lý thuế và hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư số 156/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
10	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Rà soát sửa đổi, bổ sung điều kiện, thủ tục trong việc mua, trao đổi, hợp tác liên kết sản xuất phát sóng truyền hình nhằm khai thác triệt để năng lực nội bộ, phát huy tối đa hiệu quả kinh tế, tuyên truyền và phục vụ khán giả; quy định trình tự thủ tục, điều kiện trong việc xây dựng, phê duyệt dự toán/ phương án kinh tế làm cơ sở xác định chi phí cho việc trao đổi, hợp tác, liên kết sản xuất phát sóng chương trình truyền hình.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
11	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Nghiên cứu, bổ sung văn bản hướng dẫn Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ (các nội dung thành lập Ban QLDA, lựa chọn các nhà thầu tư vấn, lắp đặt, cung cấp thiết bị, phần mềm...)	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
12	Đài Truyền hình Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Truyền hình Việt Nam	Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế quản lý tài chính, tài sản, lao động, tiền lương, tổ chức bộ mặt, quản lý dự án đầu tư thiết bị truyền hình, quản lý vốn đầu tư ra ngoài... theo hướng Đài Truyền hình Việt Nam là cơ quan báo chí thuộc Chính phủ, đơn vị sự nghiệp có thu với cơ chế đặc thù phù hợp với Luật Báo chí năm 2016 và các văn bản có liên quan.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
13	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Nghiên cứu sửa đổi Thông tư số 08/2017/TT-BKHHCN ngày 26/6/2017 Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 07/2016/TT-BKHHCN ngày 22/4/2016 Quy định quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025 theo hướng quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc rà soát nội dung tiếp thu và giải trình các ý kiến của Hội đồng tư vấn KH&CN và Tổ thẩm định kinh phí (đối với dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi) của chủ nhiệm nhiệm vụ và tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN trước khi trình Lãnh đạo Bộ xem xét phê duyệt nhiệm vụ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
14	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Bãi bỏ Thông tư số 530/1994/TT - KHCN ngày 04/8/1994 Quy định tạm thời về việc quản lý sử dụng kinh phí sửa chữa, tăng cường trang thiết bị cho các cơ quan khoa học, công nghệ và môi trường đã lạc hậu so với quy định hiện hành.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiếp tục rà soát, nghiên cứu để ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động dịch vụ sự nghiệp công về lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định tại Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
16	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Tham mưu, phối hợp, nghiên cứu, xây dựng để ban hành các văn bản hướng dẫn Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ngày 29/01/2021 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia; Nghị định số 19/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 23/2014/NĐ-CP ngày 03/4/2014 của Chính phủ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Đối với Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia: Nghiên cứu, xây dựng để ban hành cơ chế tài chính đối với hoạt động tín dụng (hỗ trợ lãi vay, cho vay ưu đãi, bảo lãnh vay vốn...) phát huy, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao trong phát triển các hoạt động KHCN.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
18	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	Nghiên cứu và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, có hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, tạo thuận lợi trong việc xử lý, bàn giao các tài sản sau khi nghiệm thu, kết thúc các nhiệm vụ KH&CN, dự án ODA theo Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
19	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và 02 dự án: Đầu tư xây dựng Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh; mở rộng Khu giảng đường và Văn phòng làm việc - Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với đào tạo đại học theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
20	Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Kiểm nghị Ủy ban sông Mê Công Việt Nam nghiên cứu xây dựng chiến lược hoạt động của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
21	Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Đề xuất xây dựng các điều khoản, chế tài cụ thể để giải quyết tranh chấp đối với các bất đồng giữa các quốc gia thành viên trong việc quản lý và sử dụng nước lưu vực sông Mê Công.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
22	Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Nghiên cứu, xây dựng bộ tiêu chí nhằm đánh giá lựa chọn các dự án ưu tiên liên quan đến khai thác, sử dụng, quản lý và bảo vệ tài nguyên nước và tài nguyên liên quan khác.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
23	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Ban hành Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên toàn quốc theo quy định Luật Thủy sản 2017.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
24	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Nghiên cứu, ban hành Quy định/Hướng dẫn về ngưỡng chịu mặn đối với nước mặt để làm cơ sở vận hành đống/mở cống ngăn mặn, xây/dỡ đập thời vụ và cảnh báo người dân trong việc sử dụng nước phục vụ nông nghiệp.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
25	Bộ Công Thương	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Nghiên cứu thể chế hóa Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 vào các quy định pháp luật.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
26	UBND tỉnh Hậu Giang	Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	Rà soát và sửa đổi, bổ sung quy trình vận hành theo quy định tại Điều 26 Luật Thủy lợi và Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi, trong đó có xem xét các quy định về trình tự vận hành công trình trong trường hợp lấy mặn, ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt, cải thiện chất lượng nước.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
27	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
28	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm tra, rà soát việc ban hành quy chế tài chính của ĐHQGHN theo đúng các quy định của Luật Giáo dục Đại học sửa đổi số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 và các quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng nguồn thu học phí, thu dịch vụ của các đơn vị trực thuộc, các đơn vị thành viên tiết kiệm hiệu quả (trong đó lưu ý xây dựng định mức các nội dung chi, thẩm quyền ban hành, ...).	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
29	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Kịp thời rà soát, điều chỉnh văn bản Hướng dẫn số 4633/HD-ĐHQGHN ngày 26/11/2015 của ĐHQGHN về xây dựng và thực hiện dự án đầu tư tại ĐHQGHN phù hợp với các quy định về quản lý dự án đầu tư hiện hành của nhà nước làm cơ sở hướng dẫn các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN để triển khai, thực hiện dự án đầu tư.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
30	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Sửa đổi Quyết định số 1819/QĐ-ĐHQGHN ngày 01/6/2017 hướng dẫn chế độ làm việc đối với giảng viên, nghiên cứu viên (hệ số quy đổi tối đa 1,8) cho phù hợp với hệ số quy đổi tối đa 1,5 lần quy định tại Điều 6, Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
31	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Rà soát căn cứ pháp lý đối với hướng dẫn tại mục 6. Kinh phí đào tạo tại địa phương tại văn bản số 4588/HD-ĐHQGHN ngày 28/11/2017 của ĐHQGHN hướng dẫn đăng ký và tổ chức đào tạo nguồn nhân lực đại học và thạc sỹ cho các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây nguyên, Tây Nam bộ và các vùng kinh tế trọng điểm	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
32	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Ban hành hướng dẫn việc áp dụng, sử dụng và công khai nguồn cơ sở vật chất, nhân lực sử dụng chung toàn ĐHQGHN, đảm bảo tính minh bạch, sử dụng hiệu quả và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 10 Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
33	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	Rà soát, nghiên cứu sửa đổi văn bản số 406/HD-ĐHQGHN ngày 14/02/2017 của ĐHQGHN về Hướng dẫn định mức chi cho công tác xuất bản, trong đó đảm bảo mức chi nhuận bút theo đúng quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 về chế độ nhuận bút, bổ sung quy định về kích thước trang tiêu chuẩn và cách quy đổi sang trang quy chuẩn theo quy định tại Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và truyền thông.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
34	Đài Tiếng nói Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Tiếng nói Việt Nam	Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định về chế độ thù lao, nhuận bút của Đài TNVN thay thế Quyết định số 4091/QĐ-TNVN ngày 28/12/2016 của Tổng Giám đốc Đài tiếng Nói Việt Nam. Trên cơ sở đó chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy chế chi trả thù lao, nhuận bút theo đúng quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
35	Thông tấn xã Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Thông tấn xã Việt Nam	Xây dựng định mức xe chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô tại đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước và Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 hướng dẫn Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
36	Thông tấn xã Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Thông tấn xã Việt Nam	Xây dựng và ban hành quy trình quản lý công nợ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
37	Thông tấn xã Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Thông tấn xã Việt Nam	Khẩn trương xây dựng cơ chế tài chính theo hướng dẫn Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ "Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập", trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
38	Bộ Tài chính	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Ban hành văn bản hướng dẫn nội dung và định mức chi đối với kinh phí hỗ trợ nhân sự tham gia công tác tại Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam làm cơ sở thanh quyết toán.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán

STT	Tên cơ quan tổ chức được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	35 Nội dung kiến nghị chưa thực hiện	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
39	Bảo Đại đoàn kết	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Xây dựng quy chế quản lý công nợ theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
40	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Ban hành Quyết định quy định cụ thể định mức các nội dung chi của Quỹ và các Nguồn tài trợ làm cơ sở hỗ trợ và phân bổ kinh phí cho các đơn vị được hỗ trợ.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
41	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Ban hành văn bản hướng dẫn về trình tự, thủ tục lập, thực hiện và quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại đơn vị căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán
42	Hội Nông dân Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 của Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội nông dân Việt Nam	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; quyết định phân cấp mua sắm; quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Luật quản lý, sử dụng tài sản công.	Đơn vị báo cáo đang trong quá trình rà soát, sửa đổi văn bản	Do đơn vị được kiểm toán

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHƯA THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KTNN VỀ KIỂM ĐIỂM TRÁCH NHIỆM TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐẾN 31/12/2022
Phụ lục kèm theo Công văn số 09/KTNN-TH ngày 05/01/2023 của Kiểm toán nhà nước

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiểm nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
	Năm kiểm toán 2015 Niên độ được kiểm toán 2014				
1	Bộ Khoa học và Công nghệ	kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho khoa học & công nghệ và việc quản lý, sử dụng Ngân sách tiền và tài sản nhà nước năm 2014, của Bộ Khoa học và Công nghệ	2. Chỉ đạo <i>Vụ Tài chính</i> kiểm điểm trách nhiệm cá nhân có liên quan trong việc quản lý tài chính đối với Cục An toàn Bức xạ và Hạt nhân và Quý phát triển Khoa học và Công nghệ quốc gia để trong nhiều năm các đơn vị vi phạm luật về kế toán; thu chi tài chính không đúng quy định.	Vụ Tài chính đã phối hợp với Thanh tra Bộ, Cục An toàn Bức xạ và Hạt nhân, Quý Phát triển KH&CN quốc gia rà soát lại số liệu; trên cơ sở rà soát số liệu, Vụ sẽ xem xét, làm rõ trách nhiệm, đề xuất lãnh đạo Bộ việc kiểm I điểm các cá nhân có liên quan. Nguyên nhân chưa thực hiện do Thanh tra, Bộ KH&CN chưa có báo cáo kết quả thanh tra.	Do đơn vị được kiểm toán
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán chuyên đề Công tác quản lý và sử dụng kinh phí NSNN đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ năm 2014 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	1. Chỉ đạo <i>Đại học Đà Nẵng</i> kiểm điểm, xử lý trách nhiệm của các cá nhân có liên quan đến sai phạm trong việc mua sách tại Trường Đại học Kinh tế theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời trực tiếp xem xét, xử lý trách nhiệm <i>các cá nhân thuộc Đại học Đà Nẵng</i> có liên quan đến sai phạm trong việc mua sách tại Trường ĐH Kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.	Đại học Đà Nẵng đã chỉ đạo Trường Đại học Kinh tế tổ chức kiểm điểm và xử lý trách nhiệm các cá nhân có liên quan. Trường Đại học Kinh tế đã tổ chức kiểm điểm 02 cá nhân có liên quan theo (Quyết định số 286/QĐ- ĐHKT ngày 18/3/2016 về việc kỷ luật đối với ông Nguyễn Tri Phương nguyên Phụ trách kế toán với hình thức cảnh cáo và Quyết định số 287/QĐ- ĐHKT ngày 18/3/2016 về việc kỷ luật đối với Ông Dương Anh Hoàng của Trường Đại học Kinh tế); Đối với nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế (Nay là Phó Giám đốc Đại học Đà Nẵng) là công chức thuộc diện do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quản lý, đến thời điểm kiểm tra Bộ chưa chỉ đạo Trường ĐH Đà Nẵng thực hiện việc kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với ông Phó GD tuy nhiên đã có đơn tự nhận hình thức kỷ luật đối với cá nhân này.	Do đơn vị được kiểm toán
	Năm kiểm toán 2016 Niên độ được kiểm toán 2015				
3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm điểm, xử lý trách nhiệm cá nhân và có hình thức kỷ luật đối với Giám đốc Học viện Âm nhạc Huế và các cá nhân có liên quan trong việc sử dụng NSNN chi trả lương lao động hợp đồng không đúng quy định; ký hợp đồng lao động vượt thẩm quyền, ký với số lượng lớn dẫn đến nợ tiền lương, tiền công của người lao động trong thời gian dài.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Xác định nguyên nhân và làm rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để dự nguồn kinh phí tại KBNN quá lớn, không được Bộ Tài chính cho chuyển số dự và bị hủy dự toán tại KBNN là 508 tỷ đồng, trong khi đó nhiều đơn vị đang còn thiếu kinh phí.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
5	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Kiểm toán quản lý sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Đề nghị Liên minh Hợp tác xã Việt Nam kiểm điểm, xác định trách nhiệm của tập thể và cá nhân có liên quan, để xử lý theo quy định của pháp luật, đối với quá trình thực hiện Hợp đồng hợp tác liên doanh với Công ty Cổ phần Hợp tác và Đầu tư Thăng Long, do khả năng thất thoát rất lớn, đến hết năm 2015 và đến tháng 7/2016 Công ty còn nợ Liên minh HTXVN khá lớn như đã thỏa thuận.	Hiện đã chuyển KTNN chuyên ngành II theo dõi	Do đơn vị được kiểm toán
6	Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2015 của Trung ương hội chữ thập đỏ Việt Nam	1. Không quản lý các đơn vị trực thuộc dẫn đến Báo Nhân đạo và Đời sống làm ăn thua lỗ từ lâu, nợ lương, nợ bảo hiểm, nợ khách hàng, nợ thuốc, đến nay chưa chi trả được; Trung tâm Điều dưỡng và Sơ cấp cứu Chữ thập đỏ khoán toàn bộ cơ sở vật chất cho cá nhân bên ngoài để khai thác dịch vụ du lịch và Trung tâm Dịch vụ An sinh thực hiện liên doanh, liên kết không đúng quy định.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
7			2. Ban Kế hoạch Tài chính và các bộ phận liên quan không tổng hợp thu chi sự nghiệp, dịch vụ của các đơn vị trực thuộc vào Báo cáo quyết toán; không kiểm tra, hướng dẫn chế độ kế toán cho các đơn vị để thực hiện theo đúng quy định.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
8			3. Phê duyệt lại cơ cấu chi phí đầu tư dự án Kho hàng cứu trợ Khu vực miền Trung tại Đà Nẵng không đúng quy định tại Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ, dẫn đến các sai sót, bất cập trong các khâu lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng kinh tế...	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
9			4. Phê duyệt dự án Kho hàng cứu trợ Khu vực miền núi phía Bắc tại tỉnh Phú Thọ không phù hợp, dẫn đến dừng dự án, lãng phí NSNN 400 triệu đồng và gây nợ đọng xây dựng đến nay chưa xử lý được.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
	Năm kiểm toán 2017 Niên độ được kiểm toán 2016				
			Đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam kiểm điểm xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các sai phạm:		

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
10	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công năm 2016 của viện Hàn Lâm khoa học Xã hội Việt Nam	1. Phê duyệt thiết kế bán vễ thi công không đúng thiết kế cơ sở hạng mục trồng cây muồng tím (trồng thêm một hàng cây sau) không cần thiết, dẫn đến chưa tiết kiệm chi phí đầu tư 690 triệu đồng (dự án Viện Phát triển bền vững Vùng Trung Bộ - Giai đoạn 2).	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	
11			2. Quyết toán chi xây dựng ngân hàng dữ liệu không có khối lượng thực hiện của Viện Thông tin Khoa học xã hội 64,8 triệu đồng.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	
12			3. Thanh toán chi phí tư vấn vượt mức quy định 288,7 triệu đồng tại Dự án Viện Phát triển bền vững Vùng Trung Bộ để gây thất thoát chi NSNN.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	
	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị Bộ KH&CN chỉ đạo, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc: 1. Phê duyệt, giao nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật dưới hình thức đề tài NCKH trọng điểm cấp Nhà nước mã số KC05.27/11-15 chưa tương xứng với nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài trọng điểm cấp nhà nước gây lãng phí NSNN và việc quyết định thu hồi 10% kinh phí NSNN cấp đã sử dụng cho dự án KC01.DA02/11-15 đúng thực hiện thiếu căn cứ và chưa minh bạch.	Theo báo cáo, Lãnh đạo Bộ KH&CN đã thành lập Hội đồng xem xét kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên đến kết luận KTNN tại Quyết định 2658/QĐ-KTNN ngày 13/9/2018. Tuy nhiên, đơn vị có liên quan trách nhiệm trực tiếp trong công tác tham mưu là Văn phòng Các Chương trình Trọng điểm cấp Nhà nước chưa thống nhất với kết luận của Hội đồng	
16	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng NSNN thực hiện Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” giai đoạn 2012-2015	Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân của Bộ và các cơ quan tham mưu, Ban Quản lý Đề án 2020 trong việc phê duyệt, thực hiện “ <i>Mua sắm phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng giáo viên phổ thông, giảng viên đại học, cao đẳng thuộc các đơn vị tham gia Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020</i> ”, do không căn cứ vào nhu cầu thực tế (phần mềm và giáo trình gấp 10,2 lần chi tiêu đào tạo) và sau khi mua không giao nhiệm vụ đào tạo nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên các bậc học và giáo viên cao đẳng, đại học dẫn đến các đơn vị thụ hưởng chưa triển khai thực hiện gây lãng phí NSNN; phê duyệt, thực hiện “ <i>Mua sắm phần mềm đi kèm giáo trình dạy và học tiếng Anh cho đối tượng sau Trung học phổ thông</i> ” sử dụng cho sinh viên các trường đại học không đúng quy định tại Điều 3 Mục 2.2 của Thông tư Liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Bộ GD&ĐT và Bộ Tài chính gây lãng phí NSNN.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	
18	Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2016 và Đề án “Đào tạo giảng viên có trình độ tiến sĩ cho các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2010-2020” giai đoạn 2012-2016 của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh kiểm điểm tập thể và cá nhân có liên quan thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Trường Đại học Bách Khoa trong việc thành lập và hoạt động các Trung tâm trực thuộc kém hiệu quả, thua lỗ trong nhiều năm.	Đơn vị chưa cung cấp các hồ sơ, bằng chứng về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	
		Năm kiểm toán 2018 Niên độ được kiểm toán 2017			
			Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xác định trách nhiệm và kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các nội dung:		
19	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	1. Phê duyệt kế hoạch đấu thầu và chỉ định thầu sai quy định (Dự án Trụ sở làm việc Tổng Liên đoàn); Chất lượng công tác thẩm tra, phê duyệt thiết kế dự toán, lập thẩm định Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ thầu thấp, thay đổi điều chỉnh thiết kế nhiều lần, làm chậm tiến độ dự án (Trụ sở Tổng LĐLĐ VN, Văn phòng B Nhà khách Tổng Liên đoàn).	Theo báo cáo, đơn vị chưa thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
20			2. Sử dụng nguồn tài chính tích lũy công đoàn cho vay đối với các khoản vay có nguy cơ mất vốn (Tổng LĐLĐ VN, LĐLĐ TP Hà Nội).	Theo báo cáo, đơn vị chưa thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
21			3. Tại Cung Văn hóa Lao động Hữu nghị Việt Xô liên quan đến việc góp vốn hợp tác kinh doanh bằng quyền sử dụng đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất.	Theo báo cáo, đơn vị chưa thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
		Năm kiểm toán 2019 Niên độ được kiểm toán 2018			
22	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	1. - Phân bổ dự toán chưa phù hợp theo các quy định đối với các trường đại học và xác định mức độ tự chủ giai đoạn 2014-2016 và năm 2017, 2018 của các trường đại học chưa đảm bảo mục tiêu tại Mục 2, Điều 2, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.	Theo báo cáo của đơn vị: Theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP về giao dự toán thu, quy định hàng năm, trong thời kỳ ổn định, cơ quan chủ quản quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách cho đơn vị sự nghiệp, trong đó kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên theo mức năm trước liền kề và kinh phí được tăng thêm (bao gồm cả kinh phí thực hiện nhiệm vụ tăng thêm) hoặc giảm theo quy định của cấp có thẩm quyền (đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động) trong phạm vi dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan tài chính cùng cấp. Việc phân bổ dự toán giai đoạn 2014-2016 và năm 2017,2018 đều được thực hiện trên cơ sở đã có ý kiến thống nhất của Bộ Tài chính.	Do đơn vị được kiểm toán

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
23	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	2. - Thiếu trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát và chưa có biện pháp đối với các trường đại học thu các khoản chưa có trong quy định, vượt quy định mà Kiểm toán nhà nước đã kiến nghị chấm dứt qua nhiều năm.	<p>Theo báo cáo của đơn vị: Công tác kiểm tra, giám sát về tài chính, tài sản hàng năm đều được lãnh đạo Bộ quan tâm và chỉ đạo sát sao, thường xuyên có văn bản chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật về quản lý tài chính, tài sản khắc phục các tình trạng thất thoát, lãng phí, Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị chấn chỉnh, rà soát công tác quản lý, rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những sai sót, tồn tại đã được Thanh tra Chính phủ, thanh tra Bộ và Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan chức năng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu xử lý. Nội dung này đều được thực hiện hàng năm theo quy định của Luật KTNN, Luật Thanh tra, Luật NSNN và các quy định khác của pháp luật. Tuy nhiên, Bộ GDĐT thừa nhận quá trình kiểm tra, giám sát tài chính nội bộ chưa được thực hiện đầy đủ và kịp thời có lúc chưa sát sao, các đơn vị sự nghiệp công lập còn hình thức trong việc minh bạch hóa các thông tin về tài chính ... dẫn đến thực hiện không nghiêm các quy định nêu trên.</p> <p>Tại Thông báo số 252/TB-VPCP ngày 22/7/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ về sửa đổi Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, giao Bộ Tài chính chủ trì, xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 16/2015/NĐ-CP trong lĩnh vực tài chính, do đó Bộ GD&ĐT sẽ tích hợp quy định chi tiết nguồn thu, khoản chi đối với từng nhóm đơn vị SNCL theo mức độ tự chủ tài chính vào nội dung của Nghị định sửa đổi gửi Bộ Tài chính. Sau khi Nghị định được ban hành, Bộ GD&ĐT sẽ khẩn trương chỉ đạo các đơn vị để cụ thể hóa các nội dung thu, nhiệm vụ chi.</p>	Do đơn vị được kiểm toán
24	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018 tại Bộ Giáo dục và Đào tạo	3. - Chậm triển khai xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục; chậm ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực dịch vụ giáo dục.	<p>Theo báo cáo của đơn vị:</p> <p>+ Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ GDĐT đã rất tích cực dự thảo, chỉnh sửa, hoàn thiện trình Chính phủ (03 lần) nhưng đến nay Nghị định quy định cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT chưa được Chính phủ ban hành. Tại Thông báo số 252/TB-VPCP ngày 22/7/2019 của Văn phòng Chính phủ, giao: “Không ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ về tài chính, tổ chức, bộ máy, biên chế và vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập riêng trong từng lĩnh vực”, như vậy, việc ban hành Nghị định về tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục sẽ do Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ chủ trì và sự phối hợp của các Bộ chuyên ngành.</p> <p>+ Về việc chậm ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực dịch vụ giáo dục: Đến nay, Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo đã được ban hành. Bộ GD&ĐT nhận khuyết điểm là chậm trong việc ban hành Thông tư nói trên .</p>	Do đơn vị được kiểm toán
25	Bộ Y tế	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	1. Kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc phân bổ dự toán cho các Bệnh viện không phù hợp theo các quy định (chưa căn cứ vào nguyên tắc phân bổ đã thống nhất với Bộ Tài chính tại công văn số 765/BTC-HCSN ngày 18/01/2018 và chưa căn cứ vào số thực hiện, dự kiến thu năm 2018 của đơn vị).	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
26	UBND huyện Mê Linh	Kiểm toán việc quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội	Đối với UBND huyện Mê Linh (chủ đầu tư dự án ĐTXD Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh) . Kiểm điểm rút kinh nghiệm và khắc phục kịp thời đối với việc thiết kế, thi công hệ thống công thoát nước không đúng quy định dẫn 1 đến xả nước thải và nước sục rửa trạm xử lý nước ngầm trực tiếp ra môi trường không qua xử lý.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán	Do đơn vị được kiểm toán
Năm kiểm toán 2020					
Niên độ được kiểm toán 2019					
27	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1. Kiểm điểm, rút kinh nghiệm: Tổng cục Thể dục thể thao trong việc chi hỗ trợ tiền ăn đối với trợ lý huấn luyện viên thuộc các đội tuyển quốc gia chưa có trong quy định của Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018.	Tổng cục Thể dục thể thao đã ban hành Công văn số 107/TCTDĐT-KHTC ngày 26/01/2021 yêu cầu các Vụ, đơn vị có liên quan kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc chi hỗ trợ tiền ăn đối với trợ lý huấn luyện viên thuộc các đội tuyển thể thao quốc gia chưa có trong quy định của Thông tư 61/2018/TT-BTC. Theo báo cáo, toàn bộ các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia trực thuộc Tổng cục đã dừng việc chi hỗ trợ nêu trên kể từ thời điểm KTNN có Thông báo kết quả kiểm toán đối với năm ngân sách 2019	Do đơn vị được kiểm toán

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
28	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2. Kiểm điểm, rút kinh nghiệm: Thủ trưởng các đơn vị trong việc sử dụng đất, tài sản nhà nước để liên doanh, liên kết, cho thuê mặt bằng, thuê tài sản không tuân thủ theo quy định của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 và Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 21/6/2017, chi lương cho lao động hợp đồng chưa đúng Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.	Tổng cục Thể dục thể thao đã ban hành Công văn số 108/TCTDTT-KHTC ngày 26/01/2021 yêu cầu thủ trưởng các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc sử dụng đất, tài sản nhà nước để cho thuê, liên doanh, liên kết không tuân thủ theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017. Các nội dung tại kiến nghị nêu trên chủ yếu tập trung tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia. Hiện nay, Khu Liên hợp thể thao quốc gia đang trong quá trình thực hiện kiểm điểm trách nhiệm cá nhân, tập thể và thực hiện các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận số 106/KL-TTCTP ngày 11/05/2021 về kết quả thanh tra toàn diện việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công tại Khu Liên hợp thể thao quốc gia. Các đơn vị còn lại đang trong quá trình hoàn thiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê theo quy định.	Do đơn vị được kiểm toán
29	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3. Kiểm điểm, rút kinh nghiệm: Ban quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam trong việc chậm điều chỉnh mô hình tổ chức ban quản lý dự án đầu tư, dẫn đến hoạt động chưa hiệu quả, tiết kiệm.	Nguyên nhân: Theo Công văn số 310/LVHDL-KHTC ngày 16/6/2021 v/v báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Ban quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam đang trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các ban đầu tư và xây dựng, đã thực hiện giải thể Ban quản lý đã giải thể Ban Đầu tư và Xây dựng Hạ tầng chung và sáp nhập vào Ban Đầu tư và Xây dựng 307 theo Quyết định số 147/QĐ-LVHDL ngày 30/3/2021; giải thể Ban Đầu tư và Xây dựng 195 sáp nhập vào Ban Quản lý Khu các làng dân tộc tại Quyết định số 146/QĐ-LVHDL ngày 30/3/2021.	Do đơn vị được kiểm toán
30	Bộ Y tế	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế	Đề nghị Bộ Y tế kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai phạm, tồn tại đã nêu trong báo cáo kiểm toán. Trong đó có các nội dung trọng tâm sau: 1. Công tác lập, phân bổ, giao dự toán. 2. Thực hiện dự toán, quản lý, quyết toán các khoản chi sai quy định. 3. Các chương trình mục tiêu. 4. Quản lý nguồn viện trợ, tài trợ, vốn vay ODA. 5. Quản lý thu chi hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, hoạt động thu chi sự nghiệp. 6. Các sai phạm tồn tại trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản trang thiết bị và sửa chữa. 7. Các sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản và cho thuê đất, tài sản; liên doanh liên kết trang thiết bị y tế. 8. Các sai phạm và hạn chế trong công tác triển khai cơ chế tự chủ. 9. Các đơn vị chưa thực hiện đầy đủ và đúng thẩm quyền chức năng, nhiệm vụ được giao	Đơn vị báo cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
Năm kiểm toán 2021 Niên độ được kiểm toán 2020					
31	UBND 3 tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk		1. Đề nghị UBND 3 tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân Chi cục Thủy sản (Kon Tum, Đắk Lắk), Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Gia Lai) do chưa triển khai thực hiện đánh giá trữ lượng nguồn lợi thủy sản trong tự nhiên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ; tập thể, cá nhân Phòng TNN, Chi cục Môi trường (Sở TN&MT) do phối hợp hạn chế trong quản lý giám sát môi trường định kỳ đối với các doanh nghiệp được cấp phép xả thải vào nguồn trên địa bàn dẫn tới các báo cáo quan trắc do cơ sở gửi về không xác định vị trí toa độ lấy mẫu theo Giấy phép xả thải được duyệt; nhiều cơ sở chưa lắp đặt hệ thống quan trắc tự động liên tục lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị gửi về Kiểm toán nhà nước nhưng chưa có các bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
32	UBND tỉnh An Giang		2. Đề nghị UBND tỉnh An Giang tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang trong công tác giám sát xả thải vào nguồn nước chưa tốt, dẫn đến nguồn nước sông Hậu gần khu vực khu công nghiệp Bình Long bị ô nhiễm nghiêm trọng.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
33	UBND tỉnh Hậu Giang		3. Đề nghị UBND tỉnh Hậu Giang tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Sở TN&MT đối với các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý liên quan đến tình trạng xả thải không phép, khai thác tài nguyên nước không phép và vượt lưu lượng diễn ra trên địa bàn tỉnh.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
34	UBND tỉnh Tiền Giang		4. Đề nghị UBND tỉnh Tiền Giang tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Sở TN&MT trong công tác thẩm định, cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho các cơ sở chưa thực hiện đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước theo quy định của pháp luật.	Đơn vị đã thực hiện và có Báo cáo số 281/BC-UBND ngày 28/12/2021 về việc thực hiện kiến nghị gửi về KTNN kèm theo các biên bản họp kiểm điểm của các tập thể cá nhân có liên quan.	

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
35	UBND tỉnh Bến Tre	Kiểm toán việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững	5. Đề nghị UBND tỉnh Bến Tre tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Sở TN&MT chưa thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý TNN theo Quyết định số 58/2017/QĐ-UBND ngày 07/11/2017, dẫn đến chưa kịp thời phát hiện các trường hợp xả thải không phép.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
36	UBND thành phố Cần Thơ		6. Đề nghị UBND Thành phố Cần Thơ tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với Sở TN&MT trong công tác thẩm định, cấp giấy phép xả nước thải đối với một số hồ sơ còn sai sót trong việc thực hiện tính toán, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước, chưa thực hiện đánh giá đầy đủ các thông số ô nhiễm theo quy định; công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về quản lý TNN, BVMT còn hạn chế dẫn đến chưa kịp thời xử lý nhiều cơ sở xả nước thải không có giấy phép, vận hành khi không có giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT.	Đơn vị đã có Báo cáo thực hiện kiến nghị số 549/UBND-KT ngày 15/02/2022 trong đó nêu: UBND TP Cần Thơ nghiêm túc tiếp thu và chỉ đạo các đơn vị rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng cụ thể kèm theo	
37	UBND tỉnh Kon Tum		7. Đề nghị UBND tỉnh Kon Tum tổ chức chỉ đạo: - Kiểm điểm, rút kinh nghiệm tập thể, cá nhân liên quan đến: (1) Dự án thủy điện Đăk Brot đã được giao đất nhưng không triển khai thực hiện, để dự án kéo dài, gây hoang hóa đất, ảnh hưởng tới sản xuất tuy nhiên chậm thu hồi chủ trương đầu tư. (2) Các sai phạm trong việc xác định cấp phép khai thác cát Hồ sơ Công ty TNHH TN&MT Hoàng Long, Công ty Cổ phần T&D Kon Tum. - Rà soát, xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc quản lý tài nguyên khoáng sản trong phạm vi công trình thủy điện, có nguy cơ thất thoát tài sản nhà nước; tham mưu, phê duyệt ĐTM vượt thẩm quyền quy định đối với 02 dự án Thủy điện Đăk Psi, thủy điện Đăk Psi 2B.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
38	UBND tỉnh Kon Tum		8. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với công tác thẩm định, cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước còn một số vấn đề tồn tại, hạn chế nhưng chưa được phát hiện, xử lý kịp thời; chưa hoàn thành trách nhiệm rà soát, theo dõi, giám sát tình hình thực hiện hồ sơ môi trường, các công trình BVMT của các cơ sở nguy cơ ô nhiễm môi trường cao theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 về một số giải pháp cấp bách về BVMT và chức năng, nhiệm vụ được giao, dẫn đến không kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm nhiều trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Tài nguyên và môi trường đã đi vào vận hành nhiều năm nhưng không được cơ quan thẩm quyền kiểm tra, xác nhận việc thực hiện công trình BVMT hoặc không xây dựng công trình BVMT như đã nêu.	Đơn vị đã có Báo cáo thực hiện kiến nghị số 8128/BTNMT-TNN ngày 30/12/2021 trong đó nêu: Bộ TN&MT đã họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	
40	Bộ Công thương	9. Đề nghị Bộ Công Thương tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm tập thể, cá nhân liên quan đến công tác bổ sung quy hoạch thủy điện còn chưa xét đầy đủ các yếu tố tổng thể (biên dòng chảy đồng thành dòng chảy tĩnh, nhiều xã có 3-4 thủy điện như Đăk Hà, Tân Lập, Ngọc Yêu, Ia Toi, Đăk Psi...) ban hành quyết định bổ sung quy hoạch thiếu chỉ tiêu tiến độ với tất cả các dự án và mực nước chết với 13/29 thủy điện, chậm trễ trong công tác thẩm định thủy điện Đăk Bia Thương theo quy định, loại khỏi quy hoạch dự án Đăk Sor 3 nhưng bổ sung dự án Đăk Sor 5 có công suất lớn hơn, có một phần vị trí trùng dự án Đăk Sor 3.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán	
41	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	1. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, trong đó: Ban Tổ chức không tham mưu đề xuất tổ chức sắp xếp lại Ban QLCSA theo hình thức ban quản lý dự án chuyên ngành theo quy định của Luật Xây dựng 2014 và Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ.	Đơn vị báo cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
42	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	2. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, trong đó Ban Kế hoạch - Tài chính trong công tác quản lý, điều hành ngân sách đối với các tồn tại, hạn chế đã nêu tại mục 2.1.2, II phần thứ nhất; phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vượt mức vốn trung hạn được duyệt 14.000trđ tại dự án Đầu tư nâng cấp phòng thí nghiệm chuyên đề phục vụ đào tạo về khoa học cơ bản tại ĐHQGHN.	Đơn vị báo cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
43	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	3. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, trong đó Ban Xây dựng trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, để xảy ra tình trạng công trình chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng, không đúng chủ trương, mục đích đầu tư đã được ĐHQGHN phê duyệt (trường ĐH Y Dược).	Đơn vị báo cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán
44	Đại học Quốc gia Hà Nội	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đại học Quốc gia Hà Nội	4. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Báo cáo kiểm toán, trong đó Tập thể, cá nhân có liên quan (trường ĐH Y Dược) để xảy ra các tồn tại đối với hoạt động hợp tác đầu tư xây dựng Dự án Tổ hợp Dịch vụ tại Khu đất dọc đường Phạm Văn Đồng.	Đơn vị báo cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm nhưng chưa có bằng chứng kèm theo	Do đơn vị được kiểm toán

ST T	Tên cơ quan tổ chức, cá nhân được kiến nghị	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị	Nguyên nhân chưa thực hiện	
				Thuyết minh nguyên nhân	Phân loại
1	2	3	4	5	6
45	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	1. Việc phân bổ, giao dự toán không đúng nội dung, tính chất nguồn kinh phí hoặc ngoài định mức quy định; giao kinh phí cho các nhiệm vụ KHCN chuyển tiếp không bảo đảm tiến độ, khả năng giải ngân.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
46	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	2. Việc quản lý, sử dụng tài sản công trong thời gian dài còn thiếu chặt chẽ, chậm xử lý, bàn giao tài sản sau khi kết thúc các nhiệm vụ KHCN; chậm xử lý, để tồn đọng trong thời gian dài các khoản phải thu hồi của các nhiệm vụ KHCN, tiềm ẩn nguy cơ thất thoát, lãng phí NSNN và sử dụng tài sản không đúng mục đích.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
47	Bộ Khoa học và Công nghệ	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Bộ Khoa học và Công nghệ	3. Thiết kế - dự toán thi công dự án Trung tâm Đo lường Việt Nam Giai đoạn 2 không hoàn thiện bên trong 3 tầng 5, 6, 7 dẫn tới dự án khi hoàn thành không sử dụng được toàn bộ, ảnh hưởng tới hiệu quả dự án.	Đơn vị chưa có báo cáo về tình hình thực hiện kiến nghị	Do đơn vị được kiểm toán
48	Đài Tiếng nói Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Tiếng nói Việt Nam	1. - Đài VTC kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân các thời kỳ trước sau có liên quan đến một số tồn tại sau: (i) việc quản lý tài sản, trang thiết bị thất thoát 22.300trd chưa được xử lý kịp thời, không chứng minh được tính hiện hữu, chi tiết của từng loại tài sản 1.112.643trd; (ii) chưa thực hiện đối chiếu nợ phải thu, phải trả đầy đủ theo quy định.	Đơn vị báo cáo đang thực hiện kiến nghị: Đối với việc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai phạm, tồn tại trong quản lý tài sản, trang thiết bị còn thiếu của Đài VTC, Tổ công tác (được thành lập theo Quyết định số 1255/QĐ-TN/VN ngày 25/5/2022) đã gửi Công văn số 1290/TN/VN-KHTC ngày 27/5/2022 về việc thực hiện kiến nghị kiểm toán đối với Đài Truyền hình KTS VTC, trong đó yêu cầu Đài VTC báo cáo chi tiết các sai phạm, phân tích và đánh giá nguyên nhân, tồn tại, hạn chế, cũng như giải trình về trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để Tổ công tác có căn cứ cơ sở hợp và triển khai nhiệm vụ được giao. Ngày 10/6/2022, Đài VTC đã có Văn bản số 34/THKTS-KHTC báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị của KTNN.	Do đơn vị được kiểm toán
49	Đài Tiếng nói Việt Nam	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2020 tại Đài Tiếng nói Việt Nam	2. - Chi đầu tư phát triển: Việc thay đổi phương thức thanh toán các dự án BT khác với ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 550/TTg-KTN ngày 09/4/2011; lập lại báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công, dẫn tới chưa phát huy hiệu quả tại dự án Trung tâm Sản xuất chương trình Truyền hình Quốc hội Việt Nam.	Đơn vị báo cáo đang thực hiện kiến nghị: Đối với việc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến Dự án Trung tâm sản xuất chương trình truyền hình Quốc hội Việt Nam và trong việc thay đổi phương thức thanh toán các dự án BT. Đài TNVN đã thành lập Tổ công tác thực hiện kiến nghị của Kiểm toán tại Quyết định số 1257/QĐ-TN/VN ngày 25/5/2022 để kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến các sai phạm, tồn tại, hạn chế theo ý kiến kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Sau khi thực hiện xong Đài TNVN sẽ gửi Kiểm toán Nhà nước các biên bản kiểm điểm để báo cáo.	Do đơn vị được kiểm toán